

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**

Số: 138../2022/CBTT/TVB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi:** Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh  
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Mã chứng khoán: TVB

- Địa chỉ: Tầng 2, Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: 024.6273 2059

Fax: 024. 6273 2058

- E-mail: tvsc@tvsc.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/BB-DHĐCĐ/TVB ngày 25/06/2022 (Tài liệu đính kèm).
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/BB-DHĐCĐ/TVB ngày 25/06/2022 (Tài liệu đính kèm).
- Các tài liệu đi kèm Biên bản và Nghị quyết.

3. Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 26/06/2021 tại đường dẫn <https://tvsc.vn/dai-hoi-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**\*Tài liệu đính kèm:**

- *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/BB-DHĐCĐ/TVB ngày 25/06/2022;*
- *Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/BB-DHĐCĐ/TVB ngày 25/06/2022;*
- *Các tài liệu đi kèm Biên bản và Nghị quyết.*

**Người được ủy quyền CBTT  
Quyền Phó Tổng Giám đốc**



**Đỗ Thị Nga**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua ngày 12/11/2021;
- Căn cứ các Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt ngày 25/06/2022;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/BB-ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt ngày 25/06/2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã nhất trí thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Hội đồng quản trị theo nội dung Báo cáo số 01/2022/BC-HĐQT/TVB, trong đó bao gồm báo cáo về thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 về kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 theo nội dung Báo cáo số 02/2022/BC-TGD/TVB. Cụ thể:

1. Chỉ tiêu trọng yếu kết quả kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Cân đối kế toán	Năm 2021	Năm 2020	Tăng trưởng
Tổng Tài sản	1.805.139.783.859	960.940.403.373	87,85%
Vốn chủ sở hữu	1.367.868.945.017	602.688.541.614	126,96%
Doanh thu	479.900.265.456	171.102.002.339	180,48%
Chi phí	111.559.058.797	87.061.465.132	28,14%
Lợi nhuận sau thuế	298.726.777.100	72.292.354.128	313,22%
<b>Chỉ số tài chính</b>			
ROA	16,55%	7,52%	119,97%
ROE	21,84%	11,99%	82,07%
EPS (đồng)	3.464	1.373	152%
Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng	719,93%	570,15%	26,27%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2020, 2021)

2. Chi tiêu trọng yếu kế hoạch kinh doanh năm 2022:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

STT	Chi tiêu	Kế hoạch năm 2022
1	Doanh thu	200.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	79.000.000.000

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban kiểm soát theo nội dung Báo cáo số 03/2022/BC-BKS/TVB.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo nội dung Tờ trình số 04/2022/TTr-HĐQT/TVB.

**Điều 5.** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 05/2022/TTr-HĐQT/TVB, cụ thể:

1. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021

- Lợi nhuận sau thuế: 298.726.777.100 đồng;
- Lợi nhuận phân phối các năm trước chuyển sang: 12.442.714.759 đồng;
- Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt 9,6% cho cổ đông hiện hữu lần 1: 68.298.117.120 đồng;
- Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt 10% cho cổ đông hiện hữu lần 2: 112.015.461.000 đồng;
- Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối: 130.855.913.739 đồng.

2. Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2022

Theo kế hoạch kinh doanh, Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 79.000.000.000 đồng. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch chi trả cổ tức như sau:

- Mức chi trả cổ tức dự kiến năm 2022 tối đa không quá 20% vốn điều lệ căn cứ vào kết quả kinh doanh và lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, tỷ lệ tạm ứng hoặc chi trả cổ tức năm 2022 trên cơ sở kết quả kinh doanh thực tế tại thời điểm tạm ứng/chi trả, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình không phải thực hiện chào mua công khai theo nội dung Tờ trình số 06/2022/TTr-HĐQT/TVB.

**Điều 7.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 07/2022/TTr-HĐQT/TVB.

**Điều 8.** Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo nội dung Tờ trình số 08/2022/TTr-HĐQT/TVB.

**Điều 9.** Thông qua Phương án xử lý quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ theo nội dung Tờ trình số 09/2022/TTr-HĐQT/TVB.

**Điều 10.** Thông qua việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 10/2022/TTr-HĐQT/TVB.

**Điều 11.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ

6 -  
TG  
PH  
G P  
T V  
NH

12

trình số 11/2022/TTr-HĐQT/TVB.

**Điều 12.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình số 12/2022/TTr-HĐQT/TVB.

**Điều 13.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT theo nội dung Tờ trình số 13/2022/TTr-HĐQT/TVB.

**Điều 14.** Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2026 theo nội dung Tờ trình số 14/2022/TTr-HĐQT/TVB.

#### **I. Đối với Hội đồng quản trị**

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với các cá nhân:
  - Ông Nguyễn Tiến Sơn, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2019-2023.
  - Ông Đỗ Đức Nam, Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 do không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 34 Điều lệ Công ty.
  - Ông Đỗ Thanh Hà, Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025.
2. Thông qua bầu bổ sung Ông Phan Lê Thành Long và Ông Phạm Văn Khiêm giữ chức vụ Thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt nhiệm kỳ 2022 – 2026.

#### **II. Đối với Ban kiểm soát**

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Phạm Đức Minh.
2. Thông qua bầu bổ sung bà Dương Phan Hương Lan giữ chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026.

#### **Điều 15. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 25/06/2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông, Website;
- HNX, HSX, UBCKNN;
- Các TV HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu PC, VP. HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA



Phạm Thanh Tùng

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**

**Tên tổ chức** : Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt  
**Trụ sở chính** : Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.  
**MSDN** : 0102124558 do Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/12/2006.

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (số 142 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) đã diễn ra Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (Sau đây gọi tắt là: **Phiên họp**) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (Sau đây gọi tắt là: **Công ty**) với các nội dung cụ thể như sau:

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA PHIÊN HỌP:**

**1. Thành phần tham dự**

- Các cổ đông tham dự như nêu tại phần II, mục 2 của Biên bản họp này;
- Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty.

**2. Tính hợp pháp, hợp lệ của phiên họp**

Tại thời điểm khai mạc Phiên họp, tổng số cổ đông đại diện cho 73.919.196 cổ phần, chiếm tỷ lệ 65,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã tham dự theo hình thức trực tuyến.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

**II. THỦ TỤC KHAI MẠC PHIÊN HỌP**

1. Ông Đoàn Tuấn Linh – Thay mặt Ban tổ chức Phiên họp đọc lý do Phiên họp, giới thiệu đại biểu dự họp.
2. Bà Đỗ Thị Nga – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đọc Quyết định thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông và báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự họp tại thời điểm khai mạc lúc 10 giờ 00 phút.
  - Tổng số vốn điều lệ của Công ty là: 1.120.154.610.000 đồng.
  - Tổng số cổ phần của Công ty là: 112.015.461 cổ phần.

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời dự họp là: **10.974** cổ đông, đại diện cho **112.015.461** cổ phần của Công ty (Căn cứ Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông là ngày 11/01/2022).
- Tổng số cổ đông, đại diện cổ đông và người được ủy quyền hợp lệ tham dự họp tính đến 10 giờ 00 phút là **25** cổ đông (trong đó có **01** cổ đông ủy quyền), đại diện cho **73.919.196** cổ phần chiếm tỷ lệ **65,99%** tổng số cổ phần của Công ty.
- Số cổ đông vắng mặt là **10.949** cổ đông, đại diện **38.096.265** cổ phần, chiếm **34,01%** tổng số cổ phần.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

### **3. Cổ đông thông qua Chương trình họp, Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHDCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử:**

#### **3.1. Cổ đông thông qua danh sách Chủ tọa đoàn và các Ban giúp việc Đại hội:**

Ông Đoàn Tuấn Linh – Thành viên Ban tổ chức đã đọc Danh sách Chủ tọa đoàn và các Ban giúp việc Đại hội gồm:

##### **3.1.1. Chủ tọa đoàn:**

- Ông Phạm Thanh Tùng, Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa;
- Ông Bùi Minh Tuấn, Thành viên HĐQT kiêm Q. TGD – Thành viên Chủ tọa đoàn.

Cổ đông biểu quyết thông qua danh sách Chủ tọa đoàn bằng hình thức biểu quyết điện tử. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: **71.567.196** phiếu, chiếm **96,82%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, chiếm **0%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, chiếm **0%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

##### **3.1.2. Ban Kiểm phiếu:**

- Bà Lê Thị Mẫu, Trưởng Ban Kiểm soát – Trưởng Ban;
- Bà Đỗ Thị Huyền, Thành viên Ban Kiểm soát – Thành viên;
- Bà Lại Thị Giang, Chuyên viên Ban Pháp chế – Thành viên;

Cổ đông biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu bằng hình thức biểu quyết điện tử. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: **71.567.196** phiếu, chiếm **96,82%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, chiếm **0%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, chiếm **0%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**3.1.3. Ban Thư ký do Chủ tọa đoàn chỉ định:**

- Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh, Thư ký Văn phòng HĐQT - Trưởng Ban;
- Ông Hoàng Quân, Nhân viên Văn phòng HĐQT - Thành viên.

**3.2. Cổ đông thông qua Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử**

Ông Đoàn Tuấn Linh – Thành viên Ban tổ chức đã đọc Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử (*Quy chế đính kèm*).

Cổ đông biểu quyết thông qua Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử bằng hình thức biểu quyết điện tử. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: **71.567.196** phiếu, chiếm **96,82%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu, chiếm **0%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu, chiếm **0%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**3.3. Cổ đông thông qua Chương trình họp:**

Ông Đoàn Tuấn Linh – Thành viên Ban tổ chức đã đọc Chương trình họp (*Theo Chương trình họp đính kèm*).

Đồng thời, vào lúc 07h00 ngày 25/6/2022, Công ty nhận được đơn xin từ nhiệm của ông Đỗ Thanh Hà - Thành viên HĐQT và ông Phạm Đức Minh - thành viên Ban kiểm soát. Đây là nội dung phát sinh so với Chương trình họp mà Công ty đã gửi cho cổ đông cùng Thư mời họp. Vì vậy, Hội đồng Quản trị đã bổ sung nội dung này vào Tờ trình số 14/2022/TTr-HĐQT/TVB để trình Đại hội xem xét, biểu quyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Cổ đông biểu quyết thông qua danh sách Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 bằng hình thức biểu quyết điện tử. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 71.567.196 phiếu, chiếm 96,82% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

### III. NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH ĐƯỢC TRÌNH BÀY VÀ BIỂU QUYẾT:

#### 1. Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022

Ông Bùi Minh Tuấn – Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT đọc Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 (Theo Báo cáo số 01/2022/BC-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 đính kèm). Trong đó bao gồm báo cáo về thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

#### 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022

Ông Bùi Minh Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc thay mặt Ban Điều hành đọc Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 (Theo Báo cáo số 02/2022/BC-TGD/TVB ngày 03/06/2022 đính kèm). Trong đó một số chỉ tiêu trọng yếu, như sau:

##### 2.1. Chỉ tiêu trọng yếu kết quả kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Cân đối kế toán	Năm 2021	Năm 2020	Tăng trưởng
Tổng Tài sản	1.805.139.783.859	960.940.403.373	87,85%
Vốn chủ sở hữu	1.367.868.945.017	602.688.541.614	126,96%
Doanh thu	479.900.265.456	171.102.002.339	180,48%
Chi phí	111.559.058.797	87.061.465.132	28,14%
Lợi nhuận sau thuế	298.726.777.100	72.292.354.128	313,22%
<b>Chỉ số tài chính</b>			
ROA	16,55%	7,52%	119,97%
ROE	21,84%	11,99%	82,07%
EPS (đồng)	3.464	1.373	152%
Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng	719,93%	570,15%	26,27%



## 2.2 Chỉ tiêu trọng yếu kế hoạch kinh doanh năm 2022:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022
1	Doanh thu	200.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	79.000.000.000

### 3. Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022

Bà Đỗ Thị Huyền – đại diện BKS đọc Báo cáo của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 (Theo Báo cáo số 03/2022/BC-BKS/TVB ngày 03/06/2022 đính kèm).

### 4. Các tờ trình khác:

Ông Đoàn Tuấn Linh – Thành viên Ban Tổ chức đại hội thừa ủy quyền của Đoàn chủ tọa đọc các Tờ trình, bao gồm:

4.1 Tờ trình số 04/TTr-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021;

4.2 Tờ trình số 05/TTr-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 về phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022;

4.3 Tờ trình số 06/TTr-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 về việc không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai;

4.4 Tờ trình số 07/TTr-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;

4.5 Tờ trình số 08/TTr-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động;

4.6 Tờ trình số 09/TTr-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 về việc thông qua phương án xử lý quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ;

4.7 Tờ trình số 10/TTr-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 thông qua việc thực hiện/không thực hiện các nội dung chưa triển khai tại Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2021;

4.8 Tờ trình số 11/TTr-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 về việc sửa đổi điều lệ công ty;

4.9 Tờ trình số 12/TTr-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty;

4.8 Tờ trình số 13/TTr-HĐQT/TVB ngày 03/06/2022 về việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

### 5. Thảo luận và đóng góp ý kiến của cổ đông

Cổ đông tiến hành thảo luận và đóng góp ý kiến các nội dung liên quan đến các Báo cáo, Tờ trình nêu trên.

STT	Câu hỏi	Trả lời của Chủ tọa đoàn
<b>Nhóm câu hỏi liên quan đến vấn đề pháp lý</b>		
1.	<p>Vụ việc của cựu Tổng Giám đốc Đỗ Đức Nam ảnh hưởng thế nào đến công ty? Đề nghị công ty trả lời rõ ràng về mối liên quan giữa họ Louis, cựu TGD và TVB. TVB đóng vai trò gì trong vụ việc này.</p>	<p><i>Ông Bùi Minh Tuấn – thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc trả lời:</i></p> <p>Như các cổ đông đã biết, vụ việc của cựu Tổng Giám đốc xảy ra vào tháng 4/2022 cùng thời điểm thị trường chứng khoán bị ảnh hưởng nặng bởi xung đột giữa Nga - Ukraine, diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 tại Trung Quốc và động thái xử lý sai phạm trên diện rộng với nhiều ngành nghề. Do đó về hình ảnh và uy tín TVB đã bị ảnh hưởng không nhỏ, dẫn đến giá cổ phiếu của TVB còn phải nhận tác động kép (giảm hơn 60%). Sự việc của cựu Tổng Giám đốc Nam ảnh hưởng nặng nề đến thương hiệu, uy tín của Tập đoàn, tuy nhiên ở mặt vận hành và kinh doanh, sự việc này không ảnh hưởng đến cấu trúc và hoạt động.</p> <p>Đối với nhóm cổ phiếu (tạm gọi là họ Louis), TVB khẳng định HĐQT và các thành viên Ban TGD khác trong công ty không biết, không hợp tác, không quan hệ, không có bất kỳ chủ trương nào với hoạt động này. Sự việc hoàn toàn là trách nhiệm cá nhân của Đỗ Đức Nam và nhóm đồng phạm. Ngoài trách nhiệm trước pháp luật, theo quan điểm cá nhân tôi nhóm cá nhân này cần phải chịu trách nhiệm trước cổ đông, nhà đầu tư, HĐQT công ty vì những thiệt hại nhóm này đã gây ra.</p> <p>Như HĐQT đã khẳng định, TVB không có bất kỳ một vai trò gì trong vụ việc này, nếu có TVB đã bị lợi dụng uy tín, bộ máy để phục vụ cho các hoạt động phi pháp của nhóm cá nhân anh Nam.</p> <p><i>Ông Phạm Thanh Tùng – Chủ tịch HĐQT trả lời bổ sung:</i></p> <p>Là một người cao nhất công ty được Đại hội cổ đông bầu ra, tôi xin thành thật xin lỗi cổ đông về những sự việc xảy ra tại Công ty đã gây ảnh hưởng tới uy tín, tổn thất của cổ đông về niềm tin, tài sản mặc dù xu hướng chung thị trường đang giảm giá. Tôi cũng đã dẫn vật rất nhiều về sự việc nêu trên, tìm ra nguyên nhân cũng như kinh nghiệm và hình</p>

	<p>thức kỷ luật phù hợp với bản thân tôi và ban lãnh đạo. Đầu tiên, tôi xin khẳng định, cá nhân tôi không liên quan gì đến cổ phiếu Louis cũng như việc cựu TGD Nam thực hiện các hành vi hợp tác, cấu kết với Louis. Hội đồng quản trị công ty không ban hành bất kỳ chủ trương, chính sách hay có bất kỳ định hướng nào liên quan đến những hành động trên. Cũng như cá nhân tôi không gặp gỡ, không tiếp xúc, không hợp tác, không quen biết, không có lợi ích, không có bất kỳ chỉ đạo, trao đổi nào với TGD Nam về những hoạt động mà cựu TGD Nam triển khai. Những hoạt động mà cựu TGD Nam triển khai hoàn toàn là hoạt động cá nhân của ông Nam. Báo cáo với ĐHCĐ, ngay khi HĐQT và cá nhân tôi được có những thông tin bên lề nghi ngờ việc TGD Nam liên quan đến nhóm cổ phiếu Louis, chúng tôi đã tiến hành khoảng 20 cuộc họp gồm họp nội bộ HĐQT, HĐQT họp với ban điều hành, HĐQT họp riêng với TGD Nam, HĐQT họp Ban TGD và phòng ban chức năng để làm rõ những hoạt động giao dịch cổ phiếu được cho rằng có liên quan đến Louis. Tôi và ông Đỗ Thanh Hà – thành viên HĐQT đã bay vào TP. Hồ Chí Minh gặp riêng TGD, trong tất cả các lần gặp mặt, TGD đều khẳng định không có liên quan đến Louis và TGD đang chỉ phát triển kinh doanh một cách đơn thuần. Cá nhân chúng tôi nhận lỗi và khá hoang mang trong việc nhìn nhận và đánh giá con người. Tôi đã trao đổi trong các cuộc họp, Gala Công ty rằng: “Chúng ta phải nghi ngờ tất cả, chúng ta phải nghi ngờ ngay cả những người xung quanh”. Và thời điểm tháng 3 năm 2022, tôi đã gọi điện cho TGD rằng “ TGD làm ơn, làm phúc hãy nói cho Chủ tịch biết rằng TGD có liên quan đến Louis không”. Một lần nữa, TGD khẳng định là “Không”. Chúng tôi ko đủ dữ liệu và nguồn lực để điều tra những hành vi được cho là thao túng thị trường chứng khoán. Và địa điểm diễn các hành vi trên tại địa bàn TP Hồ Chí Minh. TGD Nam sinh sống tại TP. Hồ Chí Minh, ra Hà Nội công tác trung bình 02 lần/tháng. Năm 2021, Covid hoành hành, chúng tôi không giám sát</p>
--	--

	<p>được các vấn đề cá nhân của TGD và việc TGD có tương tác ngoài với một vài cán bộ nhân viên hay không. Chúng tôi đã bị che mắt. Việc họ tương tác ngoài giờ, chúng tôi không nắm được thông tin. Báo cáo đại hội, tôi đã rất tận tụy. Ngày mừng Ba tết năm 2020, tôi vào quê TGD tại Thanh Hóa, nhân dịp lễ thượng thọ của bà TGD. Ngoài lý do thân tình với TGD, tôi cũng đã điều tra một chút về thân nhân gia đình. Tôi khá an tâm khi gia đình TGD Nam khá cơ bản, không phải điều kiện tài chính đầy đủ nhưng em gái TGD cũng học hành đầy đủ. Thực sự tôi cũng không biết làm cách nào để quản trị tốt. Tôi cũng thường mắc một vấn đề đôi khi nhìn về phía trước, không ngoai lại phía sau nữa. Tôi thấy bản thân phải dung nạp nhiều hơn năng lực quản trị và cũng đã khá mệt mỏi. Vì vậy, tôi cũng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc nên chăng chúng ta cần phải thay người. Với tư cách một cổ đông lớn của TVB thông qua hình thức đại diện của TVC tại TVB, tôi luôn tâm niệm Tri Việt là đứa con khai sinh của tôi. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông, đây cũng như một hình thức kỷ luật, răn đe trong quá trình quản trị của tôi. TVB bị ảnh hưởng nhiều nhưng điều ảnh hưởng đây, tôi đang nhìn theo chiều hướng tích cực là cơ hội loại bỏ những nhân sự sâu mọt của hệ thống. Chúng ta cần cẩn trọng hơn trong hoạt động kiểm soát và giám sát. Chúng ta phải có hoạt động đúng đắn và chắc chắn. Hơn hết, sự việc diễn ra là bài học cực kỳ đáng nhớ về sự tuân thủ pháp luật, quán triệt sự tuân thủ, quản trị pháp luật trong hệ thống. Những nhân sự không phù hợp, không chuẩn mực, có tư tưởng không đúng và có những biểu hiện nhất định, mặc dù phía công ty không quy kết được, tuy nhiên, chúng tôi sẽ mạnh mẽ quán triệt xử lý. Cán bộ nhân viên, ban lãnh đạo được yêu cầu tiêu chuẩn rất cao. Chiến lược kinh doanh mới của TVB điều chỉnh cho phù hợp và nhân sự TVB cũng được điều chỉnh, yêu cầu quản trị khắt khe hơn nữa. Chúng ta luôn phải nghi ngờ và giám sát. TVB là bị hại. Chúng ta bị một nhóm người trục lợi hệ</p>
--	---

		<p>thống về uy tín. Chúng ta bị lạm dụng tín nhiệm đối với vị trí cao nhất nhì công ty chứng khoán để tận dụng vị trí đó để thao túng, làm mất hình ảnh của HĐQT và toàn bộ cán bộ nhân viên. Tuy nhiên, một điều may mắn, báo cáo cổ đông là chúng ta đã nhìn nhận rõ ra và chúng ta quán triệt tuyệt đối phải thay đổi, phải nâng cao yêu cầu hơn nữa. Chúng ta phải nghi ngờ hơn nữa, giám sát mạnh mẽ hơn nữa.</p>
<p>2.</p>	<p>Sau khi cựu Tổng Giám đốc bị bắt, một số thành viên HĐQT đã từ nhiệm, việc lãnh đạo chủ chốt bị miễn nhiệm, điều này gây hoang mang rất nhiều cho cổ đông, lý do của những thay đổi này là gì?</p>	<p><i>Ông Bùi Minh Tuấn – thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc trả lời:</i></p> <p>Sau khi cựu Tổng Giám đốc Đỗ Đức Nam bị bắt, HĐQT nhận được đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Tiến Sơn là thành viên HĐQT – Phó Chủ tịch HĐQT độc lập và miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với bà Lê Thị Thu Hương. Đối với ông Nguyễn Tiến Sơn do tuổi cao, nhiều bệnh nền, cá nhân ông Sơn đánh giá không còn đủ sức khoẻ và năng lực để đáp ứng với định hướng kinh doanh. Ngay trong buổi sáng hôm nay, HĐQT cũng nhận được đơn từ nhiệm của ông Đỗ Thành Hà - thành viên HĐQT. Ông Đỗ Thanh Hà là lãnh đạo đã gắn bó với Tập đoàn từ khi thành lập với nhiều đóng góp với tập đoàn, ông Đỗ Thanh Hà viết đơn từ nhiệm trong trạng thái sức khoẻ bị ảnh hưởng nặng nề sau một loạt bệnh trọng nghi do hậu quả của Covid.</p> <p>Các trường hợp khác như bà Lê Thị Thu Hương, Phó Tổng Giám đốc công ty đã miễn nhiệm do quản lý yếu kém, dẫn đến các sự việc nghiêm trọng xảy ra tại Chi nhánh Hồ Chí Minh.</p> <p>Cho đến thời điểm diễn ra đại hội, cơ cấu nhân sự của TVB đã hoàn toàn ổn định, với những lãnh đạo giàu năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, sẵn sàng đáp ứng các nhiệm vụ ĐHCĐ, HĐQT giao phó.</p> <p><i>Ông Phạm Thanh Tùng – Chủ tịch HĐQT trả lời bổ sung:</i></p> <p>Gốc rễ của lý do thay đổi là quá trình tự kiểm điểm và quá trình nâng cao yêu cầu tham gia HĐQT. Chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm của HĐQT và cần có những yếu tố mới,</p>

	<p>yếu tố đột phá. Cụ thể, ông Nguyễn Tiến Sơn đã tham gia HĐQT khá lâu, cần yếu tố mới và tuổi tác, sức khỏe không đáp ứng yêu cầu công việc, yêu cầu thời đại mới nữa. Tương tự, Ông Đỗ Thanh Hà cũng đã là thành viên HĐQT lâu năm. Chúng ta cần phải thay đổi, yêu cầu mới là mạnh mẽ, khác biệt. HĐQT phải tận tụy, phải khác biệt và ngắn hạn, ông Đỗ Thanh Hà cũng đã nhận thấy những yêu cầu sức khỏe. Ông Đỗ Thanh Hà – tôi được thông tin trong vòng 3 tháng tới sẽ trong tình trạng nguy kịch do hậu covid không kiêng khem được, không theo dõi sát sao được. Thế nên, HĐQT cần thu gọn lại để những người nào làm việc phải chịu trách nhiệm về những gì đã xảy ra. Phải đáp ứng yêu cầu công việc. Còn việc cựu phó tổng Lê Thị Thu Hương, chúng tôi đã có đủ cơ sở cho rằng đã có dấu hiệu buông lỏng, hỗ trợ, không phản ánh, giám sát sự việc tiêu cực mà cơ quan điều tra đã phát hiện. Nên HĐQT kiến quyết xử lý ngay lập tức, không thiên vị bất kỳ ai. Chúng tôi làm một cách mạnh mẽ. Và sau một giai đoạn phát triển nóng của thị trường chứng khoán, chúng ta phải nhìn lại. Hai tháng cuối năm năm 2021, thị trường chứng khoán tăng nóng, TVB đã tổ chức ĐHĐCD bất thường. Về hoạt động tự doanh, mặc dù tận tâm nhưng tôi chưa phân bổ đủ thời gian kiểm tra, giám sát hợp lý. Tôi đã quá đặt niềm tin vào TGD không xây dựng được bộ máy quản trị giám sát, đây là điểm mù của hệ thống chúng ta. Nên đã bị sự lừa dối của TGD Nam khi HĐQT khẩn cầu. Rõ ràng ko ai chấp nhận một TGD tham gia làm giá. Tôi mong cổ đông tha thứ cho những sai sót, yếu kém của HĐQT và tôi cũng xin nhận hình thức kỷ luật trước cổ đông. Tôi vẫn mong muốn tham gia HĐQT nhưng tôi thấy tôi chưa xứng đáng với năng lực và trình độ. Cần người khác đóng góp tốt hơn trong quá trình thay đổi. Tôi xin rút lui xuống vị trí phó chủ tịch, cũng như là một hình thức răn đe, nhắc nhở tôi trong công tác quản trị doanh nghiệp. Mong cổ đông thấu hiểu và thông cảm đồng thuận cho tôi có thêm thời gian tu dưỡng, nâng</p>
--	--

		<p>cao trình độ của mình.</p> <p>3. Phát hành cổ phiếu với giá 15.000 đồng</p> <p><i>Ông Phạm Thanh Tùng – Chủ tịch HĐQT trả lời:</i></p> <p>Rõ ràng, khi trình Đại hội đồng cổ đông, thời điểm đó, giá cổ phiếu chúng ta tốt, thị trường tốt và rõ ràng với một công ty chứng khoán tiềm lực vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu hơn một nghìn tỷ không phải là một nền tảng mạnh để phát triển. Chúng ta không ngờ được đến kịch bản, đến ngày hôm nay, giá cổ phiếu về 7.000 đồng. Chúng ta cũng biết thủ tục cấp phép rất lằng nhằng, chúng ta muốn tăng các chỉ số EPS, P/E tăng giúp gia tăng quyền lợi cho cổ đông và tăng một lần dứt điểm. Tuy nhiên, thị trường chứng khoán đi xuống, Công ty đã xin Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về gia hạn thời gian nộp tiền. Do yếu tố pháp lý, hơn nữa, nếu Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép gia hạn, thị trường chứng khoán vẫn khó tăng. Nhưng một tin vui là có khoảng 1,2 tỷ góp vốn của các cổ đông mua cổ phiếu phát hành trong thời điểm này. Theo quy định pháp luật, lượng góp vốn bao nhiêu đều được ghi nhận. Đây là bài học kinh nghiệm trong quá trình tăng vốn. Và thời gian tới, công ty cũng không muốn hoạt động tăng vốn diễn ra nữa. Tôi đã trao đổi với HĐQT và ban lãnh đạo rằng: Chúng ta cần phải thể hiện, làm việc thật tốt, hiệu quả, an toàn cho đồng vốn cổ đông và sau đó chúng ta mới tăng vốn. Nhận đồng vốn cổ đông là trách nhiệm cả đời. Mặc dù quy mô hiện tại còn khiêm tốn, chưa đủ tiềm lực để cạnh tranh với công ty top đầu. Tuy nhiên, năng lực của chúng ta trong quá trình cải tổ, nó còn rất khiêm tốn, chưa sử dụng đồng vốn hiệu quả.</p> <p>Báo cáo cổ đông, trong Tờ trình HĐQT trình ĐHĐCĐ, chúng tôi không trình phương án tăng vốn nữa. Hơn ai hết, đại diện cổ đông lớn nhất, tôi đề nghị HĐQT và ban điều hành kinh doanh an toàn và hiệu quả, mang lại lợi ích cho cổ đông, đặc biệt là những cổ đông mua vùng giá hai mươi, trên hai mươi nghìn đồng. Chúng ta phải thấm nỗi đau của cổ đông đó. Cá nhân tôi bày tỏ sự chia sẻ với ĐHĐCĐ. Cũng mong rằng, ĐHĐCĐ duy trì niềm tin với TVB và sự</p>
--	--	---

		<p>phát triển của TVB là danh dự, uy tín, sự nghiệp của HĐQT, Ban TGD và cán bộ nhân viên. Nếu không phát triển mạnh mẽ, chúng ta thực sự xứng đáng bị xấu hổ. Cũng có rất nhiều cán bộ nhân viên tham dự ĐHĐCĐ này. Tôi cũng muốn truyền tải lại các bạn: “Tôi hiểu, chia sẻ, gửi lời xin lỗi, mong sự cảm thông bỏ qua nhất định của ĐHĐCĐ, để cho HĐQT, Ban điều hành cơ hội để thể hiện lại”. Tôi cũng định hướng trao đổi thống nhất báo cáo ĐHĐCĐ như quyền TGD Tuấn trình bày, chỉ trao quyền một môn duy nhất là dịch vụ môi giới, để xem các bạn làm việc như thế nào, có thi đấu được với thị trường Chứng khoán không. Và phải thực thi đúng pháp luật mới dương danh nghiệp rạng được.</p>
<b>Nhóm Câu hỏi về chiến lược kinh doanh</b>		
4.	<p>Mục tiêu dài hạn của Ban Lãnh đạo (mới) cho công ty là gì? Chiến lược tăng trưởng của công ty là gì?</p>	<p><i>Ông Bùi Minh Tuấn – thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc trả lời:</i></p> <p>Nói về mục tiêu dài hạn của công ty, chúng tôi muốn nói đến mục đích sống, lý tưởng sống của những người tạo lập nên Trí Việt, chúng tôi muốn sống sao cho xứng đáng với 1 kiếp người, sống và làm việc chứng minh bản lĩnh, trí tuệ Việt nhưng chính cái tên của tập đoàn. Mục đích này đã hình thành sứ mệnh của tổ chức, Sứ mệnh Thịnh vượng. Mục tiêu dài hạn của công ty cũng chính là sứ mệnh, là mong muốn khát khao mỗi nhà đầu tư, cổ động, cán bộ nhân viên Trí Việt trở nên thịnh vượng.</p> <p>Mục tiêu dài hạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng chất lượng sản phẩm dịch vụ của TVB hướng chuẩn 5*</li> <li>- Định vị TVB là công ty chứng khoán số 1 về sản phẩm dịch vụ cá nhân hoá dành cho khách hàng VVIP.</li> </ul> <p>Chiến lược tăng trưởng của Công ty trong thời gian tới:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tái cấu trúc hệ thống với mô hình kinh doanh tinh gọn tập trung. Tăng cường công tác quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ đảm bảo tiêu chí Làm Đúng Làm Tới.</li> <li>- Về giá cả sản phẩm, dịch vụ: cá nhân hoá, chuẩn 5*</li> </ul>



		<p>- Nhân sự: nâng cấp chất lượng, sàng lọc, thu hút và đào tạo phát triển nhân sự theo quy hoạch và định hướng sự nghiệp cho từng nhân sự.</p> <p>- CNTT: Hoàn thiện hệ thống công nghệ phục vụ quản trị và phát triển kinh doanh đặc biệt các sản phẩm riêng biệt, có tính tùy biến cao, tối ưu và cá nhân hoá cho người sử dụng.</p> <p><i>Ông Phạm Thanh Tùng – Chủ tịch HĐQT trả lời bổ sung:</i></p> <p>Báo cáo cổ đông, Quyền TGD Tuấn đã báo cáo đủ ý, tôi chỉ muốn nhấn mạnh thêm một số nội dung:</p> <p>+ Tôi cũng chỉ trích Cán bộ nhân viên toàn tập đoàn tại buổi Gala công ty là vì sao để các đối tượng kia hoạt động ngầm trong công ty, nó rất nguy hiểm, tại sao không ai phát hiện, không ai báo cáo. Thứ nhất, công tác nhân sự cần phải xác định, tiếp tục tầm soát. Chúng tôi xác định, những ai dính vào không thoát được lưới pháp luật. Dưới sự tầm soát của công ty, chúng tôi sẽ truy đuổi đến cùng.</p> <p>+ Vấn đề chất lượng nhân sự: Chúng tôi cương quyết yêu cầu không thể ảnh hưởng công ty nữa, chúng ta ngã ở đâu phải đứng lại ở đó, phải mạnh mẽ, quyết liệt. Công ty phải thay đổi vấn đề về chất lượng và khách hàng. Chúng ta phải xác định khách hàng chủ đạo nhưng phải hiệu quả, làm thế nào để không phải xấu hổ với công ty, với xã hội.</p>
5.	<p>Tự doanh 2021 đóng góp lớn nhất vào doanh thu, lợi nhuận của công ty, Công ty có dự định mở rộng, đẩy mạnh mảng tự doanh trong năm 2022 không?</p>	<p><i>Ông Bùi Minh Tuấn – thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc trả lời:</i></p> <p>Tự doanh của TVB là hoạt động mang lại lợi nhuận lớn, tỷ suất lợi nhuận tự doanh của TVB luôn trong top đầu của thị trường. Hiện tại, tự doanh đang do chính Chủ tịch Phạm Thanh Tùng trực tiếp quản lý toàn bộ hoạt động tự doanh. Hoạt động tự doanh là hoạt động vô cùng rủi ro, đòi hỏi kiến thức, kinh nghiệm, năng lực. Tuy nhiên với định hướng chiến lược tập trung vào hệ thống sản phẩm, dịch vụ 5 sao, cá nhân hoá trải nghiệm khách hàng nên trong giai đoạn tới TVB chỉ tập trung vào hoạt động kinh doanh chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán đơn thuần. Bên</p>

		<p>cạnh đó, đội ngũ ban Tổng giám đốc đều là những lãnh đạo chuyên môn sâu, có thể mạnh về quản trị, chiến lược và điều hành kinh doanh chứng khoán, ban tổng giám đốc tự đánh giá không đủ năng lực đảm bảo sự an toàn cho nguồn vốn của cổ đông với một mảng kinh doanh có rủi ro cao như tự doanh. Chúng tôi sẽ phục vụ quý cổ đông, quý nhà đầu tư bằng sản phẩm, bằng con người, bằng dịch vụ chuẩn được kiến trúc, xây dựng đáp ứng được nhu cầu của cổ đông. Chúng tôi khao khát có được những sản phẩm được công nhận, tạo ra lợi ích cho sự phát triển của thị trường.</p>
<p>6.</p>	<p>Thách thức chính mà công ty phải đối mặt là gì? Ban Lãnh đạo có kế hoạch đối phó như thế nào?</p>	<p><i>Ông Bùi Minh Tuấn – thành viên HĐQT kiêm Quyền Tổng Giám đốc trả lời:</i></p> <p>Thách thức mà công ty phải đối mặt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ví mô: Sự biến động của thị trường chứng khoán, chỉ số VN- Index giảm từ 1.500 điểm về quanh mức 1.200 điểm dẫn đến tâm lý thận trọng của nhà đầu tư, thanh khoản và giá trị giao dịch bình quân giảm. Vì vậy các công ty chứng khoán phải tìm ra được chiến lược và hướng đi phù hợp đúng đắn, thích ứng từng giai đoạn.</li> <li>- Vấn đề của TVB: Như quý cổ đông đã biết vụ việc vừa qua của cựu Tổng Giám đốc Đỗ Đức Nam mặc dù là sai phạm cá nhân của Tổng Giám đốc trong hoạt động phát triển sản phẩm và tìm kiếm khách hàng tiềm năng đã ảnh hưởng không nhỏ đến TVB, uy tín của TVB bị tổn hại và không nhận được đánh giá tích cực từ công đồng nhà đầu tư.</li> <li>- Niềm tin của thị trường và NĐT' với TVB: thị giá của TVB đang không phản ánh đúng thực lực và tiềm năng của TVB. Điều đáng tiếc ở thời điểm này đối với TVB không hẳn là những sự việc đã xảy ra mà là cách thức một số nết, cổ đông đang có phản ứng với công ty. Chúng ta có đầy đủ lý do, lý do rất thuyết phục để quyết định đầu tư vào TVB, và thời điểm này, tôi nghĩ chúng ta cũng hãy quay lại lý do khi ta bắt đầu. Tại sao các bạn đầu tư vào TVB, tại sao với những chỉ số kinh doanh tốt của TVB, với sự những tâm</li> </ul>

	<p>huyết của ban lãnh đạo, khi có khăn khăn hoặc các bạn cho là khó khăn các bạn lại quay lưng với chúng tôi. Tôi thiết nghĩ, trong thời điểm này, giữa công ty và cổ đông cần có sự nhất trí, tin tưởng, để chúng tôi có thời gian tiếp tục phát triển. TVB, TVC chưa bao giờ là đơn vị kinh doanh yếu, chúng tôi có tiềm lực thực sự vững chắc, có nhân sự, con người đủ đáp ứng cho sự phát triển chung của thị trường và của TVB. TVB trong mọi tình huống, là công ty chúng khoán có tiềm lực mạnh cũng như giá trị nội tại vững chắc.</p> <p><i>Ông Phạm Thanh Tùng – Chủ tịch HĐQT trả lời bổ sung:</i></p> <p>Báo cáo cổ đông, ý kiến cá nhân của tôi là mặc dù Quyền Tổng Giám đốc đã xin sự ủng hộ, sự thông cảm từ phía cổ đông, nhưng quan điểm của tôi là không xin những gì thuộc về người khác. Và tôi sẵn sàng đón nhận, tôi xin lỗi, tôi xin tha thứ. Tuy nhiên, về thách thức, nhiều cổ đông là cán bộ nhân viên thi tổng kết lại, một thách thức duy nhất là việc từng con người Trí Việt phải có khát khao, phải nỗ lực lao động một cách miệt mài. Chăm chỉ và hiệu quả, cán bộ nhân viên hướng tới những sản phẩm tốt nhất có thể, tuyệt vời nhất có thể không phải vì kiếm tiền. Công việc của các bạn đã tuyệt vời chưa, đã chuẩn mực chưa, đã hiệu quả nhất chưa. Chất lượng tư vấn bạn dành cho Khách hàng như thế nào, công ty quản trị, công tác điều hành đã hiệu quả chưa. Chúng tôi muốn tách bạch Trí Việt ra khỏi dòng chảy của thị trường chúng khoán thời điểm hiện tại. Chúng tôi đánh giá các sản phẩm của thị trường chúng khoán chưa tuyệt vời, còn nhiều khiếm khuyết. Chúng tôi muốn xây dựng một sản phẩm tuyệt vời, một công ty tuyệt vời. Toàn bộ những con người ở đây bắt buộc không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc đồng tâm hiệp lực lao động nhiệt huyết, khát khao hướng tới một sự tuyệt vời, một thứ 5*. Vì một thứ chân thiện mỹ của cuộc sống, nó mang lại hạnh phúc. Chính những con người đóng góp lao động. Chúng tôi sẽ cố gắng và chúng tôi không mở rộng phát triển bất kỳ cái gì khác. Và trong 2-3 năm tới, chúng tôi sẽ bắt đầu tiệm cận</p>
--	--

		sát được. Và đến cuối đời, chúng tôi tạo ra được sản phẩm tuyệt vời, chúng tôi sẽ rất hạnh phúc, hãnh diện trước cổ đông.				
7.	Công ty chứng khoán Có nhiều nghiệp vụ như tự doanh, môi giới .... vậy khi gặp tình trạng thanh khoản xấu thì công ty chứng khoán sử dụng tiền để làm gì?	<p>Thị trường chứng khoán có 2 chức năng là huy động vốn cho nền kinh tế và tổ chức giao dịch để tạo thanh khoản thị trường. Bản thân TTCK không sinh ra tiền, có các chu kỳ. Mỗi NĐT chứng khoán sẽ có khả năng nhận định khác nhau, phụ thuộc vào vốn khả năng quản trị vốn, quản trị rủi ro và nhận định tương lai của thị trường. Cơ hội của năm 2022 dành cho những người có dòng tiền lành mạnh, để có thể căn mua được tài sản ở vùng giá tốt, thời gian tốt và thu lời an toàn hơn. Đây cũng chính là nhóm khách hàng mục tiêu và ưu tiên của TVB.</p> <p>Bên cạnh đó, chúng ta sử dụng tiền cho nhiều mục đích khác nhau tùy thuộc vào chính sách, chủ trương của Công ty, trong đó có việc đầu tư. Công ty sẽ đầu tư vào các hạng mục mà Công ty cho là hiệu quả và phù hợp với các nghiệp vụ mà Công ty chứng khoán được phép hoạt động theo quy định pháp luật.</p>				
8.	Kịch bản kế hoạch kinh doanh 2022 ban lãnh đạo công ty đưa ra là khá thận trọng, vậy trong kịch bản lạc quan nhất thì Ban Tổng giám đốc dự kiến doanh thu và lợi nhuận năm 2022 có thể đạt bao nhiêu?	Kế hoạch Kinh doanh 2022 do Ban Tổng Giám đốc đệ trình HĐQT đang đưa dựa trên điều chỉnh thực tế của kinh tế vĩ mô và thực tế thị trường cũng như doanh nghiệp. Nếu thị trường càng thuận lợi thì doanh thu, lợi nhuận đương nhiên tốt hơn. Tại Đại hội này, chúng tôi chú trọng xây dựng kịch bản phù hợp với thực tế bao gồm cả các yếu tố rủi ro để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.				
<b>Câu hỏi về giá cổ phiếu</b>						
9.	Cổ phiếu của công ty đã giảm hơn 60% từ tháng 11 cho đến nay, Ban lãnh đạo công ty có dự tính được điều này không? Ban lãnh	<p>Như các cổ đông đã biết trong năm 2022, thị trường chứng khoán liên tục giảm điểm từ 1.500 điểm về dao động xung quanh mức 1.200 điểm. Hầu hết các mã chứng khoán đều mất từ 40-60% so với tháng 11 năm 2021.</p> <table border="1" data-bbox="683 1845 1407 1926"> <tr> <td></td> <td>Giá cao nhất</td> <td>Giá tại 22/06/2022</td> <td>Giảm so với thời</td> </tr> </table>		Giá cao nhất	Giá tại 22/06/2022	Giảm so với thời
	Giá cao nhất	Giá tại 22/06/2022	Giảm so với thời			

đạo công ty có các biện pháp gì để khôi phục lại niềm tin của nhà đầu tư vào công ty và cổ phiếu của công ty?				điểm cao nhất
	SSI	57.700-30/11/2021	17.700	69%
	TVB	28.400 - 22/11/2021	6.990	75%
	<p>Những tác động tiêu cực trên thị trường về cơ bản công ty khó có đủ cơ sở để dự đoán cùng với những sự cố nội bộ cũng gây cho NĐT, cổ đông tâm lý bất an. Hiện hữu, công ty đã xây dựng đội ngũ Ban điều hành mới mạnh mẽ, trí tuệ, phẩm chất đạo đức tốt song song với quá trình tái cấu trúc công ty. Ở thời điểm này, HĐQT thiết nghĩ, thay vì những nghi ngờ và đồn đoán, chúng tôi mong rằng cổ đông và nđt tiếp tục sát cánh với công ty vì mục tiêu chung của hệ thống và sự phát triển lành mạnh của TVB.</p>			
10.	Công ty có biện pháp nào “cứu giá” cổ phiếu hay không.	<p>Giá cổ phiếu hoàn toàn do thị trường định đoạt, nằm ngoài khả năng của HĐQT và Ban điều hành. HĐQT và Ban điều hành chỉ có thể có thể nỗ lực để công ty phát triển tốt nhất, minh bạch nhất, an toàn nhất, mang lại lợi nhuận cao nhất và bảo vệ sự an toàn tài chính của cổ đông tốt nhất.</p>		
11.	Vị thế cạnh tranh ngành, thị phần ảnh hưởng khá lớn đến giá cổ phiếu. TVB có vẻ bị đánh giá thấp về vị thế cạnh tranh và thị phần. Công ty có kế hoạch gì không?	<p>Cạnh tranh trong thị trường lành mạnh đều là tốt và hợp lý vì nếu không có cạnh tranh thì không có động lực phát triển và TVB sẽ luôn làm tốt nhất những gì mình có thể. Trong bối cảnh thị trường sẽ có sự phân hóa trong khâu vị đầu tư, sự phân hoá trong chính nhà đầu tư thì nhiệm vụ đặt ra đối với TVB là lựa chọn chiến lược và đối tượng khách hàng phù hợp với định hướng phát triển.</p> <p>Mỗi công ty có chiến lược kinh doanh, đối tượng khách hàng, chính sách thu hút và định hướng kinh doanh riêng. TVB trong giai đoạn tới sẽ phát triển theo định hướng riêng của mình và không cạnh tranh thị phần ở phạm vi đại trà. TVB phát triển khách hàng bằng chính văn hoá doanh nghiệp, sản phẩm và dịch vụ 5 sao đang xây dựng.</p>		

- Chủ tọa đoàn đã trả lời trực tiếp, đầy đủ các vấn đề cổ đông quan tâm.
- Tất cả cổ đông thống nhất và không có góp ý thêm.

- Các nội dung cổ đông gửi câu hỏi nhưng chưa được giải đáp, Công ty sẽ gửi ý kiến phản hồi bằng email tới cho cổ đông có ý kiến.

#### 6. Bỏ phiếu thông qua các Báo cáo, Tờ trình

- Cổ đông tiến hành bỏ phiếu điện tử để thông qua các Báo cáo, Tờ trình nêu tại điểm 4, mục III Biên bản này. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn.
- Kết quả biểu quyết như sau:

Stt	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp (%)
1.	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Hội đồng quản trị	73.910.352	99,9609%	0	0%	0	0%
2.	Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động năm 2021	73.910.352	99,9609%	0	0%	0	0%
3.	Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kế hoạch kinh doanh năm 2022	73.910.352	99,9609%	0	0%	0	0%
4.	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban Kiểm soát	73.910.352	99,9609%	0	0%	0	0%
5.	Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021	73.910.352	99,9609%	0	0%	0	0%
6.	Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022	73.910.352	99,9609%	0	0%	0	0%
7.	Thông qua Tờ trình không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai	11.002.792	99,1982%	0	0%	60.000	0,5409%
8.	Thông qua Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022	73.850.352	99,8797%	0	0%	60.000	0,0811%
9.	Thông qua Phương án phát hành cổ	73.850.352	99,8797%	60.000	0,0811%	0	0%

Stt	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết/ Tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp (%)
	phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động						
10.	Thông qua Tờ trình thông qua phương án xử lý quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	73.850.352	99,8797%	0	0%	60.000	0,0811%
11.	Thông qua Tờ trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2021	73.850.352	99,8797%	0	0%	60.000	0,0811%
12.	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty	73.850.352	99,8797%	0	0%	60.000	0,0811%
13.	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty	73.850.352	99,8797%	0	0%	60.000	0,0811%
14.	Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty	73.850.352	99,8797%	0	0%	60.000	0,0811%

Bà Đỗ Thị Huyền – Đại diện Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết (*Đính kèm Biên bản kiểm phiếu biểu quyết*).

Căn cứ Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử đã được ĐHĐCĐ năm 2022 tán thành, thì ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã thống nhất thông qua tất cả các nội dung Báo cáo, Tờ trình như trên.

## 7. Thông qua việc miễn nhiệm nhân sự và bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát.

7.1. Cổ đông tiến hành bỏ phiếu điện tử để thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát (theo Tờ trình số 14/TTr-HĐQT/TVB ngày 25/06/2022). Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 73.910.052 phiếu, chiếm 99,9590% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

7.2. Cổ đông tiến hành bầu cử bằng phương thức bỏ phiếu điện tử và theo phương pháp bầu dồn phiếu để bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị độc lập, Ban Kiểm soát. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả bầu cử như sau:

- Ông Phan Lê Thành Long đạt 73.795.752 phiếu bầu, chiếm 99,8044% tổng số phiếu có quyền bỏ phiếu tại Phiên họp;
- Ông Phạm Văn Khiêm đạt 73.787.152 phiếu bầu, chiếm 99,7928% tổng số phiếu có quyền bỏ phiếu tại Phiên họp;
- Bà Dương Phan Hương Lan đạt 73.791.452 phiếu bầu, chiếm 99,7986% tổng số phiếu có quyền bỏ phiếu tại Phiên họp;

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các ông Phan Lê Thành Long, Phạm Văn Khiêm đã trúng cử làm thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và bà Dương Phan Hương Lan đã trúng cử làm thành viên Ban Kiểm soát.

#### **8. Thông qua Biên bản họp**

8.1. Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh thay mặt Ban Thư ký đọc lại toàn văn dự thảo Biên bản họp cho toàn thể cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 cùng nghe.

8.2. Chủ tọa đoàn xin ý kiến cổ đông thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp bằng hình thức biểu quyết điện tử. Tỷ lệ cổ đông tham dự họp và thực hiện bỏ phiếu điện tử được tính đến thời điểm hệ thống bỏ phiếu điện tử đóng thời gian biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa đoàn. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 73.848.452 phiếu, chiếm 99,8757% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, chiếm 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Phiên họp.

8.3. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Chủ tọa đoàn ký biên bản họp và giao Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt Chủ tọa đoàn ký ban hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

#### **IV. BẾ MẠC PHIÊN HỌP:**

Ông Phạm Thanh Tùng - Chủ tọa đoàn cảm ơn các vị khách mời, toàn thể cổ đông Công ty đã dự họp, góp phần cho Phiên họp ĐHĐCĐ năm 2022 thành công tốt đẹp và tuyên bố bế mạc Phiên họp.



Biên bản được lập xong vào lúc 13 giờ 48 phút cùng ngày và được lập thành 03 bản có giá trị như nhau. Biên bản họp này cùng Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông, các Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, các tài liệu liên quan được lưu văn kiện Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của năm 2022 tại Trụ sở chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt theo quy định.

THƯ KÝ



**Đỗ Thị Hồng Hạnh**



**Phạm Thanh Tùng**



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2021  
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*Kính gửi các Quý vị Cổ đông và Quý vị Đại diện Cổ đông,*

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động trong năm 2022 của HĐQT như sau:

**I. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2021:**

Năm 2021 tuy là năm tiếp theo dịch bệnh diễn biến phức tạp và có những tác động tiêu cực đối với nền kinh tế và đời sống xã hội nhưng cũng là năm thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục duy trì tăng trưởng ở nhiều khía cạnh và thiết lập những mốc lịch sử mới. Những tăng trưởng tích cực từ thị trường chung góp phần lớn đến kết quả hoạt động kinh doanh vượt trội trong năm của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chứng khoán.

Trong năm 2021, Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt đã tận dụng tốt những cơ hội tích cực của thị trường và đạt được kết quả kinh doanh xuất sắc với các chỉ tiêu tài chính đều tăng trưởng vượt xa kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong năm 2021.

**1. Về hoạt động kinh doanh**

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện 2021	(% so với kế hoạch)	
		Ban đầu	Điều chỉnh		Ban đầu	Điều chỉnh
1	Doanh thu	240.000.000.000	450.000.000.000	479.900.265.456	199,96%	106,64%
2	LNST	100.000.000.000	300.000.000.000	298.726.777.100	298,73%	99,58%

*(Nguồn: BCTC kiểm toán CTCP Chứng khoán Trí Việt năm 2021)*

TVB đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh ĐHĐCĐ giao năm 2021, trong đó doanh thu thuần là 479,9 tỷ đồng, đạt 199,96% so với kế hoạch ban đầu và 106,64% so với kế hoạch điều chỉnh; lợi nhuận sau thuế là 298,73 tỷ đồng, đạt 298,73% so với kế hoạch ban đầu và 99,58% so với kế hoạch điều chỉnh.

**2. Về hoạt động chi trả cổ tức**

Trong năm 2021, TVB đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 9,6% theo Nghị quyết của HĐQT số 07/2021/NQ-HĐQT/TVB ngày 01/03/2021 và 10% theo Nghị quyết của

HDQT số 08/2022/NQ-HDQT/TVB ngày 17/03/2022. Như vậy, trong năm 2021, TVB đã thực hiện chi trả cổ tức tổng 19,6% - tương đương 180,31 tỷ đồng.

### 3. Về hoạt động tăng vốn

TVB đã hoàn tất việc tăng thêm 572,9 tỷ đồng vốn điều lệ (vốn đầu tư của chủ sở hữu) từ 547,26 tỷ đồng lên 1.120,15 tỷ đồng; trong đó bao gồm chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu gần 520 tỷ đồng và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) 53 tỷ đồng.

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Giá trị
Vốn điều lệ 01 tháng 01 năm 2021	547.258.730.000
Thay đổi vốn trong kỳ	572.895.880.000
Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu lần 1 (10/03/2021)	164.179.990.000
Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu lần 2 (10/08/2021)	355.715.890.000
Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP)	53.000.000.000
<b>Vốn điều lệ ngày 31 tháng 12 năm 2021</b>	<b>1.120.154.610.000</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán CTCP Chứng khoán Trí Việt năm 2021)

Ngày 21/03/2022, TVB đã được UBCK Nhà nước cấp Giấy chứng nhận số 59/GCN-UBCK chấp thuận việc phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 1.120.154.610.000 đồng (tỷ lệ phát hành: 1:1) với giá chào bán 15.000/cổ phiếu, dự kiến hoàn tất và báo cáo kết quả phát hành lên UBCK Nhà nước trong quý II/2022.

### 4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 01/03/2022, Đại hội thông qua thù lao HDQT tối đa là 04 tỷ đồng (theo nội dung tại Tờ trình số 06/2021/TTr-HDQT/TVB), thực chi trong năm 2021 cho HDQT là 533.000.000 đồng, cụ thể đối với từng thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng)
1	Phạm Thanh Tùng	Chủ Tịch HDQT	286.000.000
2	Nguyễn Tiến Sơn	Phó Chủ Tịch HDQT	71.500.000
3	Đỗ Thanh Hà	Thành viên HDQT	49.500.000
4	Phan Lê Thành Long	Thành viên HDQT	71.500.000
5	Bùi Minh Tuấn	Thành viên HDQT	5.000.000
6	Đỗ Đức Nam	Thành viên HDQT	49.500.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>533.000.000</b>

Bên cạnh thù lao, các thành viên HDQT kiêm nhiệm các chức vụ khác tại Công ty được nhận tiền lương theo từng vị trí và được công bố tại Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán.

Ngoài ra, Đại hội thường niên 2021 thông qua thù lao dự kiến chi cho Ban Kiểm soát là 120.000.000 đồng, thực tế đã chi trả cho Ban Kiểm soát năm 2021 là 44.000.000 đồng.

## II. Hoạt động chính của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021

### 1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm qua, HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường kỳ theo đúng quy định của pháp luật và trong các trường hợp cần thiết, HĐQT đã triển khai việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản nhằm giải quyết kịp thời công việc phát sinh. Hội đồng quản trị xin báo cáo một số kết quả hoạt động đã đạt được trong năm 2021 như sau:

- HĐQT đã ban hành 23 Nghị quyết, Quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm kịp thời giải quyết các công việc phát sinh trong quá trình quản trị, giám sát mọi hoạt động của Công ty.
- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã họp và thông qua các Nghị quyết như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2021/NQ-HĐQT/TVB	02/02/2021	Thông qua chi tiết các nội dung sẽ trình ĐHĐCĐ năm 2021	100%
2.	02/2021/NQ-HĐQT/TVB	09/03/2021	Phân phối lại cổ phiếu không chào bán hết trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10:3	100%
3.	03/2021/NQ-HĐQT/TVB	02/04/2021	Tạm thời chuyển giao dịch cổ phiếu từ Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE) sang Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)	100%
4.	04/2021/NQ-HĐQT/TVB	06/04/2021	Thông qua triển khai phương án phát hành và Phê duyệt hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ tỷ lệ 2:1	100%
5.	05/2021/NQ-HĐQT/TVB	15/05/2021	Thông qua việc giao kết hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt	100%
6.	06/2021/NQ-HĐQT/TVB	20/05/2021	Triển khai phương án thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1	100%
7.	07/2021/NQ-HĐQT/TVB	01/06/2021	Thông qua phương án thực hiện quyền tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu lần 1 năm 2021	100%
8.	08/2021/NQ-HĐQT/TVB	17/06/2021	Thông qua việc giao kết hợp đồng đại lý thực hiện giao dịch bán cổ phiếu quỹ với Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9.	10/2021/NQ-HĐQT/TVB	07/7/2021	Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2021	100%
10.	15/2021/NQ-HĐQT/TVB	07/7/2021	Phân phối lại cổ phiếu không chào bán hết trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu 2:1	100%
11.	16/2021/NQ-HĐQT/TVB	01/9/2021	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
12.	17/2021/NQ-HĐQT/TVB	09/9/2021	Thông qua Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Công ty Cổ phần Tập đoàn quản lý Tài sản Trí Việt	100%
13.	18/2021/NQ-HĐQT/TVB	23/9/2021	Điều chỉnh mục đích chốt danh sách cổ đông	100%
14.	19/2021/NQ-HĐQT/TVB	25/10/2021	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	100%
15.	20/2021/NQ-HĐQT/TVB	11/11/2021	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	100%
16.	22/2021/NQ-HĐQT/TVB	01/12/2021	Miễn nhiệm, Bổ nhiệm Kế toán trưởng	100%
17.	23/2021/NQ-HĐQT/TVB	06/12/2021	Phân phối cổ phiếu không phát hành hết theo chương trình ESOP năm 2021	100%
18.	24/2021/NQ-HĐQT/TVB	07/12/2021	Thông qua báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ESOP	100%
19.	25/2021/NQ-HĐQT/TVB	15/12/2021	Điều chỉnh tỷ lệ sở hữu tối đa đối với cổ đông nước ngoài	100%
20.	26/2021/NQ-HĐQT/TVB	21/12/2021	Triển khai phương án phát hành và Phê duyệt Hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ tỷ lệ 1:1	100%
21.	27/2021/NQ-HĐQT/TVB	21/12/2021	Về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022	100%
22.	28/2021/NQ-HĐQT/TVB	23/12/2021	Thông qua Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt	100%
23.	29/2021/NQ-HĐQT/TVB	28/12/2021	Cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán và phối hợp với tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán	100%

2. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành

**viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý trong thời 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

- Giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên HĐQT được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục phê duyệt và công bố thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Các giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên HĐQT được liệt kê và công bố tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty (năm 2021).

### **3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT**

- Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện giám sát các vấn đề về quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ, chịu trách nhiệm rà soát, tư vấn cho HĐQT các chính sách, hạn mức rủi ro, chiến lược quản trị rủi ro, đánh giá mức độ tuân thủ chuẩn mực kế toán trong Báo cáo tài chính và hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro. Bên cạnh đó, thành viên HĐQT độc lập cũng thực hiện báo cáo HĐQT và đưa ra ý kiến đánh giá về hiệu quả hoạt động của công tác kiểm soát nội bộ đã thực hiện trong năm; đệ trình các phương án cần thiết nhằm cải thiện các hạn chế còn tồn tại, góp phần hoàn thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh của TVB.
- Thành viên độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, cho ý kiến biểu quyết cũng như thường xuyên thực hiện các cuộc trao đổi, tham vấn, đề xuất ý kiến về kế hoạch kinh doanh, định hướng chiến lược, và các vấn đề được đưa ra nhằm góp phần kiện toàn các hoạt động tại Công ty.

### **4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT**

- Bộ phận Quản trị rủi ro: Xem xét đánh giá tính độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã được thiết lập trong Công ty; Thực hiện kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro; Kiểm soát các hoạt động của Công ty và đẩy mạnh phát triển kinh doanh. Bộ phận Quản trị rủi ro hoạt động dưới sự chỉ đạo của HĐQT và báo cáo trực tiếp cho HĐQT.
- Bộ phận Kiểm toán nội bộ: Đảm bảo hoạt động Kiểm toán nội bộ thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ, tính hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ; Xem xét việc tuân thủ các quy định của Công ty và các quy định pháp luật; Đánh giá việc tuân thủ các quy định về trình bày báo cáo tài chính và công bố thông tin của các báo cáo tài chính; Giám sát và kiểm tra các hoạt động của các Phòng ban khác để đảm bảo tuân thủ đúng quy chế của Công ty và báo cáo lại cho HĐQT.

### **5. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác**

Trong một năm có nhiều biến động mạnh về kinh tế xã hội do Đại dịch Covid cũng như sự phát triển của thị trường chứng khoán, HĐQT đã nỗ lực thực hiện các biện pháp giám sát hoạt động điều hành đặc biệt là trong các vấn đề liên quan đến quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT.

Do đặc thù về Cơ cấu tổ chức với việc Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc đều thường trú tại Hồ Chí Minh, mặc dù HĐQT luôn cố gắng kịp thời nắm bắt và chỉ đạo các vướng mắc

phát sinh tuy nhiên, sự chia cắt địa lý, sự phong tỏa, giãn cách xã hội trong dịch bệnh đã khiến công tác giám sát của HĐQT còn thiếu sự chặt chẽ, chưa thực sự sâu sát được toàn bộ hoạt động điều hành cũng như các hoạt động khác của Ban tổng giám đốc.

HĐQT ghi nhận những nỗ lực, kết quả điều hành kinh doanh năm 2021 của tập thể Ban Tổng Giám đốc, đặc biệt việc thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong năm 2021. Bên cạnh đó HĐQT cũng phê bình nghiêm khắc, rút kinh nghiệm triệt để đối với các thành viên Ban tổng giám đốc, thành viên điều hành khác trong quá trình quản lý, giám sát chéo và báo cáo kịp thời với HĐQT những vấn đề phát sinh, rủi ro nếu có.

### **III. Đánh giá và định hướng hoạt động của Công ty năm 2022**

#### **1. Đánh giá tình hình**

Năm 2021 tiếp tục là năm nền kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn, suy giảm hầu hết các chỉ tiêu kinh tế bởi những diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Việt Nam là quốc gia chịu ảnh hưởng tiêu cực về dịch bệnh và thiên tai. GDP của Việt Nam năm 2021 đạt 2,58% (quý 1 tăng 4,7%; quý 2 tăng 6,7%; quý 3 giảm 6,0%; quý 4 tăng 5,2%), đây là mức tăng trưởng năm thứ 2 liên tiếp thấp nhất trong giai đoạn 2011-2021. Năm 2021, Việt Nam ghi nhận lạm phát cơ bản 12 tháng tăng 0,81%, đây là mức tương đối thấp nếu so với các nước khác trong khu vực và trên thế giới.

Năm 2022, chịu ảnh hưởng từ cuộc xung đột giữa Nga- Ukraina và dịch Covid-19 tại Trung Quốc, nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng đã chịu những ảnh hưởng tiêu cực. Giá nhiên liệu thô (dầu thô, khí đốt...) và lương thực ngày càng cao, lạm phát ở các quốc gia trên thế giới tăng cao, nhiều quốc gia sử dụng chính sách tiền tệ thắt chặt, thị trường chứng khoán thế giới bị ảnh hưởng nặng và liên tục giảm điểm.

Nền kinh tế Việt Nam dự báo sẽ dần hồi phục trong năm 2022, tuy nhiên với những tín hiệu không mấy tích cực từ nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, đã khiến tâm lý các nhà đầu tư bị ảnh hưởng, dao động dòng tiền chảy vào thị trường có xu hướng giảm. Dự báo thị trường sẽ có một số nhịp điều chỉnh cũng như tụt giảm mạnh về khối lượng so với năm 2021 trước khi có những nhịp bứt phá vào cuối năm 2022, đầu năm 2023.

Dự báo 2022 tiếp tục là một năm có nhiều ẩn số và biến động không thuận lợi cho thị trường chứng khoán toàn cầu cũng như chứng khoán Việt Nam.

#### **2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022**

Trên cơ sở đánh giá tình hình vĩ mô 2022, đề xuất của ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị đã thẩm định, đánh giá và đề xuất ĐHCĐ kế hoạch kinh doanh năm 2022 như sau:

- Tổng Doanh thu: 200.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 79.000.000.000 đồng

#### **3. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022; Phương án thưởng cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2022**

##### **3.1 Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022**

- Tổng thù lao dự kiến chi cho HĐQT năm 2022 dự kiến là: 4.000.000.000 đồng
  - Tổng thù lao dự kiến cho Ban Kiểm soát năm 2022 dự kiến là: 240.000.000 đồng
- Giao cho HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng Thành viên và thực hiện báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tại kỳ Đại hội thường niên tiếp theo.

### **3.2 Phương án thưởng cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2022**

HĐQT, Ban Tổng Giám đốc được thưởng tối đa 20% phần lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch. Mức thưởng cụ thể sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022.

## **4. Một số giải pháp cụ thể**

Trong bối cảnh dịch bệnh vẫn tiếp tục diễn ra với những biến thể mới cùng với việc các kinh tế toàn thế giới trong 2021 cũng đã có nhiều biến động và thay đổi, năm 2022 sẽ là năm có những thách thức mới đối với sự tăng trưởng của kinh tế Việt Nam, ngành chứng khoán sau thời gian tăng trưởng vượt bậc có thể sẽ có khoảng thời gian điều chỉnh, tích lũy trong năm 2022. Hội đồng quản trị TVB đã xác định phương hướng hoạt động năm 2022 chuyên sâu vào hoạt động quản trị và nâng cấp đội ngũ nhân sự, nâng chuẩn Công ty. Cụ thể:

### **4.1 Quản trị điều hành**

- Nghiêm túc và quyết tâm thực hiện phương châm Làm Đúng Làm Tới trong công tác quản trị điều hành; tuân thủ Đúng quy định pháp luật và tối ưu kết quả hoạt động điều hành, kinh doanh;
- Nâng cấp mô hình và bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, phát triển trọng tâm, thể mạnh; hoàn thiện bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng nhân sự Công ty;
- Tăng cường sàng lọc và tuyển dụng nhân sự chất lượng cao;
- Tăng cường giám sát việc điều hành, thực hiện của Ban Tổng Giám đốc, Ban Điều hành, đảm bảo việc thực hiện đúng, đủ quy định pháp luật và Điều lệ, quy định Công ty;
- Nâng cao chất lượng quản trị rủi ro, tăng cường công tác kiểm toán, soát nội bộ nhằm hạn chế tối đa rủi ro trong hoạt động điều hành và hoạt động kinh doanh.

### **4.2 Quản trị kinh doanh**

- Quản trị và xây dựng bộ máy kinh doanh theo hướng Tinh gọn và Tập trung dựa trên thể mạnh nghiệp vụ chuyên môn, tư vấn đầu tư, ngân hàng đầu tư và dịch vụ khách hàng tiêu chuẩn cao.
- Thu hẹp tỷ trọng hoạt động tự doanh, hướng tới loại bỏ hoạt động tự doanh trong hoạt động kinh doanh chính của TVB.
- Hoạt động dịch vụ khách hàng, dịch vụ chứng khoán:
  - + Xây dựng hệ thống dịch vụ khách hàng và dịch vụ chứng khoán hướng chuẩn chất lượng dịch vụ 5\* trên cơ sở đáp ứng đầy đủ và cập nhật liên tục các quy định của Luật chứng khoán và UBCKNN;
  - + Thúc đẩy phát triển các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp với những tiêu chí đặc thù, phù hợp với kim chỉ nam Làm Đúng – Làm Tới của TVB.
- Về Sản phẩm:



+ Ứng dụng hệ thống quản trị rủi ro theo chuẩn mới vào sản phẩm nhằm Quản lý an toàn, hiệu quả nguồn vốn của cổ đông và nguồn vốn vay;

+ Tập trung phát triển và nâng chuẩn chuyên sâu các sản phẩm cơ bản theo hướng cá nhân hóa phục vụ nhóm khách hàng đích của TVB trên cơ sở đáp ứng đúng, đủ và cập nhật các quy định của pháp luật;

#### 4.3 Công nghệ thông tin

- Thực hiện Chuyển đổi số toàn bộ hệ thống với mục tiêu cấu trúc hóa và quản trị hệ thống 60% lượng thông tin, hoạt động vận hành hàng ngày.
- Xây dựng hệ thống phần mềm và ứng dụng theo hướng cá nhân hóa, đảm bảo tối ưu trải nghiệm dịch vụ và trải nghiệm sản phẩm của khách hàng.
- Nâng cao hệ thống bảo mật nhằm đảm bảo an toàn thông tin, an toàn tài chính của khách hàng và TVB.

Hội đồng quản trị xin cảm ơn toàn thể Quý vị cổ đông, Ban Điều hành cùng toàn thể Cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt đã tin tưởng, đồng hành cùng Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm qua. 2022 sẽ là một năm đầy thử thách, Hội đồng quản trị cam kết sẽ nỗ lực hết mình thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược của TVB và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua trong năm tới.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021 và phương hướng hoạt động trong năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua.

#### Nơi nhận:

- *DHDCD;*
- *Lưu VP.HĐQT, PC, BKS.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Thanh Tùng



**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 và KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022**

Kính thưa các Quý vị Cổ đông, các ông/bà HĐQT, BKS.

Thay mặt Ban TGD Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt, tôi xin nhiệt liệt chào mừng và cảm ơn toàn thể Quý vị đã dành thời gian tham dự buổi họp ĐHĐCĐ ngày hôm nay.

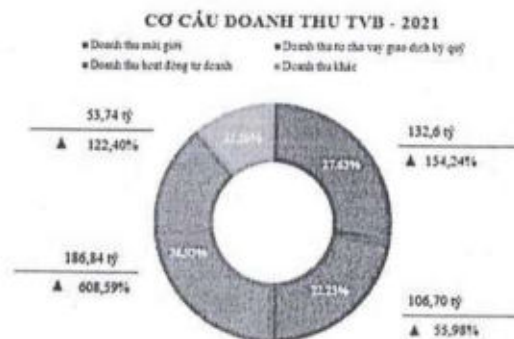
Căn cứ các quy định của pháp luật, căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt, căn cứ vào QĐ số 12/2022/QĐ-CTHĐQT/TVB ngày 3/6/2022 về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, thay mặt Ban TGD, tôi báo cáo với Quý vị Cổ đông và các ông/bà HĐQT, BKS về Công tác điều hành, Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022 của công ty Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt với các nội dung chính như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT  
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

**1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021**

Trong năm 2021, ban TGD đã quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền điều hành hoạt động kinh doanh của công ty, đồng thời triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT với kết quả đạt được như sau:

- Hoạt động kinh doanh của TVB tiếp tục đã tăng trưởng mạnh, so với năm 2020: Tổng doanh thu tăng 180,48% với mức tăng ấn tượng của các nghiệp vụ chính là tự doanh, giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán và nghiệp vụ môi giới.
  - Doanh thu từ hoạt động tự doanh ghi nhận kết quả tăng trưởng vượt bậc, tăng 608,59%, chiếm 38,93% tổng doanh thu;
  - Doanh thu từ hoạt động giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán tăng 55,98% từ mức 68,4 tỷ năm 2020 lên 106,7 tỷ năm 2021, chiếm 22,23% tổng doanh thu;
  - Doanh thu từ dịch vụ môi giới chứng khoán ghi nhận mức tăng trưởng tích cực 154,24%, đạt 132,6 tỷ đồng, chiếm 27,63% tổng doanh thu.



- So với năm 2020, năm 2021: Tổng chi phí tăng 28,14%, thấp hơn nhiều so với tốc độ tăng trưởng doanh thu (180,48%) và lợi nhuận sau thuế (tăng 313,22%).
- Tóm tắt kết quả kinh doanh và một số chỉ tiêu tài chính của Công ty như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Cân đối kế toán	Năm 2021	Năm 2020	Tăng trưởng
Tổng Tài sản	1.805.139.783.859	960.940.403.373	87,85%
Vốn chủ sở hữu	1.367.868.945.017	602.688.541.614	126,96%
Doanh thu	479.900.265.456	171.102.002.339	180,48%
Chi phí	111.559.058.797	87.061.465.132	28,14%
Lợi nhuận sau thuế	298.726.777.100	72.292.354.128	313,22%
<b>Chỉ số tài chính</b>			
ROA	16,55%	7,52%	119,97%
ROE	21,84%	11,99%	82,07%
EPS (đồng)	3.464	1.373	152%
Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng	719,93%	570,15%	26,27%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2020, 2021)

Trong năm 2021, tất cả các chỉ tiêu về tổng tài sản và hiệu quả hoạt động của Công ty đều có sự tăng trưởng mạnh so với năm trước: Tổng Tài sản tăng 87,85%; VCSH tăng 126,96%; Các chỉ số hiệu quả hoạt động tăng mạnh: ROA tăng 119,97%, ROE tăng 82,07%; Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng cũng đã tăng 26,27%.

- Số lượng tài khoản chứng khoán:
  - Số lượng tài khoản đầu năm: 8.398 tài khoản
  - Số lượng tài khoản tăng: 1.609 tài khoản
  - Số lượng tài khoản giảm: 109 tài khoản
  - Số lượng tài khoản cuối năm: 9.898 tài khoản
- Dịch vụ chứng khoán: Công ty triển khai các sản phẩm dịch vụ mới: App Mobile, mở tài khoản online (eKYC), tách kênh đặt lệnh, chuyển tiền trên sức mua ... nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.
- Tình hình nhân sự: Tính đến 31/12/2021 số lượng cán bộ nhân viên đang làm việc toàn thời gian tại công ty là 155 người, trong đó hầu hết trình độ đại học trở lên (91%), số lượng nhân viên có chứng chỉ hành nghề là 27 chứng chỉ.

## 2. Các hoạt động và thành tích nổi bật của TVB năm 2021

Năm 2021, bên cạnh những thuận lợi và khó khăn của thị trường chung do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, TVB đã tạo được dấu ấn riêng với những sự kiện, hoạt động và thành tựu ấn tượng:

- TVB đạt danh hiệu “Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh” tại Giải thưởng Kinh doanh xuất sắc Châu Á - Asia Pacific Enterprise Awards (APEA).
- TVB lọt TOP 20 Doanh nghiệp tư nhân Chứng khoán lợi nhuận tốt nhất, xếp hạng 366/500 công ty tư nhân có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam năm 2021.

- TVB góp mặt trong danh sách “Doanh nghiệp niêm yết đạt Chuẩn Công bố thông tin năm 2021” trong khuôn khổ IR Awards 2021;
- TVB ghi danh TOP đầu về tỷ suất lợi nhuận ròng (lợi nhuận sau thuế/doanh thu) trong khối các công ty chứng khoán trong quý II năm 2021.

### 3. Các hoạt động điều hành khác

- Hoạt động công nghệ thông tin: được đánh giá là bản lề trong sự phát triển sản phẩm dịch vụ cho hoạt động bán lẻ nên đã được đầu tư, quan tâm đúng mức
- Công tác lao động tiền lương: trong thời gian thực hiện lệnh giãn cách xã hội, đảm bảo thu nhập và ổn định tâm lý cho người lao động.
- Công tác tổ chức hành chính: đảm bảo các hoạt động của Công ty diễn ra bình thường trước trong và sau khi phong tỏa giãn cách xã hội, tổ chức thành công ĐHCĐ bất thường cuối năm 2021 (11/2021)
- Công tác kiểm soát nội bộ: duy trì hoạt động kiểm tra kiểm soát hàng ngày, đảm bảo làm đúng, không xảy ra sai sót trong vận hành kinh doanh; không xảy ra mất mát tài sản của Công ty.
- Công tác tài chính kế toán: chốt số liệu lập BCTC 2021, làm việc với Công ty kiểm toán để kiểm toán số liệu 2021, cung cấp số liệu phục vụ ĐHCĐ thường niên 2022, giải trình dữ liệu với công ty kiểm toán.
- Công tác khác: Thực hiện tăng cường ý thức kỷ luật và tiết kiệm đối với cán bộ công nhân viên, ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra và có biện pháp nâng cao ý thức tự giác phòng dịch và nâng cao chất lượng lao động.
- Tình hình tài chính của công ty lành mạnh, không có nợ xấu, nợ quá hạn.

#### **Thưa các Quý vị cổ đông!**

Năm 2021, trong bối cảnh chống dịch covid, Việt Nam đã áp dụng các chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ nhằm kích thích tăng trưởng nền kinh tế. Thị trường chứng khoán đã phản ánh tích cực điều này biểu hiện qua các chỉ số VNIndex đã thiết lập đỉnh lịch sử mới khi chạm mốc 1.500,81 điểm. Giá trị giao dịch bình quân thị trường cổ phiếu đạt 26.560 tỷ đồng/phiên, vốn hóa thị trường đạt 7.729 nghìn tỷ đồng tương đương 123% GDP.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của công ty đã có những bước tiến vượt bậc như số liệu đã trình ĐH ở trên. TVB dự báo TTCK Việt Nam 2022 sẽ khó khăn hơn 2021, ban TGD đang nỗ lực triển khai nhiệm vụ của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông; thực hiện đúng và đầy đủ trách nhiệm theo qui định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, đoàn kết vì thịnh vượng chung cho các cổ đông.

Sau đây Ban TGD xin sang phần thứ hai:

### **PHẦN THỨ HAI**

#### **KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022**

##### **1. Kế hoạch kinh doanh năm 2022**

Năm 2022, nền kinh tế bị ảnh hưởng bởi tác động của cuộc xung đột giữa Nga-Ukraina và dịch Covid-19 tại Trung Quốc gây nên những tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. Lạm phát tăng cao đang khiến nhiều quốc gia sử dụng chính sách tiền tệ thắt chặt. Thị

trường chứng khoán thế giới cũng đang bị giảm điểm bởi hàng loạt tác động tiêu cực từ giá nhiên liệu thô (dầu thô, khí đốt...) tăng cao, lương thực khan hiếm cùng sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tại Việt Nam, với tiến trình mở cửa nền kinh tế, kiên định chiến lược “sống chung an toàn với COVID-19”, nhiều giải pháp đã được đưa ra để giảm thiểu tác động tiêu cực từ xung đột chính trị quốc tế và kiểm soát lạm phát, nền kinh tế Việt Nam dự báo sẽ dần phục hồi trong năm 2022. Tuy nhiên với những tín hiệu không mấy tích cực từ nền kinh tế thế giới, thị trường chứng khoán toàn cầu và việc xử lý sai phạm trên diện rộng với nhiều ngành nghề, lĩnh vực, đã khiến tâm lý nhà đầu tư bị ảnh hưởng, dao động, dòng tiền chảy vào thị trường có xu hướng giảm, ... TVB nhận định thị trường sẽ có sự thanh lọc sâu rộng hướng tới phát triển lành mạnh, dự báo thị trường sẽ có một số nhịp điều chỉnh cũng như tụt giảm về khối lượng mạnh so với năm 2021 trước khi có những nhịp bứt phá vào cuối năm 2022, đầu năm 2023.

Bên cạnh những yếu tố vĩ mô từ nền kinh tế thế giới và Việt Nam, cộng với những tác động từ sai phạm cá nhân của cựu Tổng giám đốc TVB nên trong thời gian tới TVB cần có thời gian để cơ cấu lại hệ thống quản trị, tái cấu trúc và định vị hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển chuyên biệt và bền vững đồng thời khẳng định vị thế, niềm tin đối với khách hàng và cộng đồng nhà đầu tư. Vì vậy Ban Tổng Giám đốc đề nghị chỉ tiêu kinh doanh cho năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022 (VND)
1	Doanh thu	200.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	79.000.000.000

## 2. Giải pháp

### 2.1. Quản trị điều hành

- Nghiêm túc và quyết tâm thực hiện phương châm Làm Đúng Làm Tới trong công tác quản trị điều hành; Tuân thủ Đúng quy định pháp luật và tối ưu kết quả hoạt động điều hành, kinh doanh.
- Nâng cấp mô hình và bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, phát triển trọng tâm; hoàn thiện bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng nhân sự Công ty;
- Tăng cường giám sát việc điều hành, thực hiện của hệ thống, đảm bảo việc thực hiện đúng, đủ quy định pháp luật và Điều lệ, quy định Công ty;
- Nâng cao chất lượng quản trị rủi ro, tăng cường công tác kiểm toán, kiểm soát nội bộ nhằm hạn chế tối đa rủi ro trong hoạt động điều hành và hoạt động kinh doanh.

### 2.2. Chiến lược quản trị nguồn nhân lực

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua sàng lọc, tuyển dụng và đào tạo theo lộ trình phát triển của cá nhân mỗi nhân sự;
- Xây dựng quy hoạch cán bộ tập trung vào cán bộ trẻ, có năng lực, kinh nghiệm thực tiễn, công tác;
- Bổ nhiệm, tuyển dụng và luân chuyển cán bộ đảm bảo công khai minh bạch đúng người, đúng việc, đúng quy trình. Mạnh dạn giao việc cho các cán bộ thuộc quy hoạch nguồn;
- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế, quy trình nghiệp vụ, ý thức làm việc của các bộ phận, phòng ban;
- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế trả lương, thưởng phù hợp với năng lực, sự cống hiến của người lao động với sự phát triển của công ty;

### 2.3. Chiến lược phát triển kinh doanh:

- Quản trị và xây dựng bộ máy kinh doanh theo hướng tinh gọn và tập trung dựa trên thế mạnh nghiệp vụ chuyên môn, tư vấn đầu tư tài chính và dịch vụ khách hàng tiêu chuẩn cao.
- Hoạt động dịch vụ khách hàng, dịch vụ chứng khoán:
  - + Xây dựng hệ thống dịch vụ khách hàng và dịch vụ chứng khoán hướng chuẩn chất lượng dịch vụ 5\* (5 sao) trên cơ sở đáp ứng đầy đủ và cập nhật liên tục các quy định của Luật chứng khoán và UBCKNN;
  - + Thúc đẩy phát triển các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp với những tiêu chí đặc thù, phù hợp với kim chỉ nam Làm Đúng – Làm Tới của TVB.
- Về Sản phẩm:
  - + Ứng dụng hệ thống quản trị rủi ro theo chuẩn mới vào sản phẩm nhằm quản lý an toàn, hiệu quả nguồn vốn của cổ đông và nguồn vốn vay;
  - + Tập trung phát triển và nâng chuẩn chuyên sâu các sản phẩm cơ bản theo hướng cá nhân hóa phục vụ nhóm khách hàng đích của TVB trên cơ sở đáp ứng đúng, đủ và cập nhật các quy định của pháp luật;

### 2.4. Hoạt động môi giới và tư vấn đầu tư chứng khoán

- Xây dựng sản phẩm, dịch vụ chuyên sâu các sản phẩm cơ bản theo hướng cá nhân hóa phục vụ nhóm khách hàng đích của TVB trên cơ sở đáp ứng đúng, đủ và cập nhật các quy định của pháp luật;
- Xây dựng trung tâm phân tích chất lượng, phát triển các sản phẩm phân tích về nhận định, đánh giá cổ phiếu có độ chính xác cao nhằm hỗ trợ hoạt động môi giới và tư vấn đầu tư chứng khoán.

### 2.5. Công nghệ thông tin

- Thực hiện Chuyển đổi số toàn bộ hệ thống với mục tiêu cấu trúc hóa và quản trị hệ thống 60% lượng thông tin, hoạt động vận hành hàng ngày;
- Xây dựng hệ thống phần mềm và ứng dụng theo hướng cá nhân hóa, đảm bảo tối ưu trải nghiệm dịch vụ và trải nghiệm sản phẩm của khách hàng;
- Nâng cao hệ thống bảo mật nhằm đảm bảo an toàn thông tin, an toàn tài chính của khách hàng và TVB.

### 2.6. Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp

Ban Tổng Giám đốc đánh giá, hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp là hoạt động quan trọng trên thị trường chứng khoán và là hoạt động sẽ đem lại nhiều cơ hội kinh doanh (tiếp cận được nhiều tập khách hàng mới, tạo dư địa tăng trưởng cho TVB và giúp TVB triển khai các nghiệp vụ chứng khoán trọng tâm), vì vậy trong thời gian tới TVB sẽ thúc đẩy phát triển hoạt động này thông qua những nghiệp vụ cụ thể:

- Tư vấn cổ phần hóa: TVB xác định giá trị doanh nghiệp; Lập phương án cổ phần hóa; Bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng; Tổ chức đại hội cổ đông lần đầu; Thành lập công ty cổ phần và những nội dung liên quan khác.
- Tư vấn niêm yết chứng khoán: Giúp các doanh nghiệp thực hiện nhu cầu niêm yết lần đầu hoặc niêm yết bổ sung chứng khoán trên thị trường chứng khoán tập trung.
- Tư vấn tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp;

- Tư vấn mua bán và sáp nhập;

#### 2.7. Hoạt động tự doanh

Ban Tổng giám đốc xác định tập trung vào các hoạt động nền tảng và cốt lõi của chứng khoán và thị trường chứng khoán nên tỷ trọng hoạt động tự doanh 2022 sẽ thu hẹp đáng kể, hướng tới loại bỏ hoạt động tự doanh khỏi hoạt động kinh doanh chính của TVB.

#### 2.8. Một số nội dung khác:

- Đảm bảo an toàn lao động, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ;
- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức người lao động, nâng cao tinh thần trách nhiệm và văn minh, lịch sự trong ứng xử với đồng nghiệp và khách hàng;
- Phát huy văn hóa doanh nghiệp, nâng cao tinh thần và niềm tự hào về tổ chức.

**Kính thưa các Quý vị cổ đông! Kính thưa toàn thể Đại hội!**

Chặng đường 6 tháng cuối năm 2022 còn gặp nhiều thách thức từ những ảnh hưởng của nền kinh tế, chính sách tiền tệ và tình hình lạm phát dự đoán còn tăng cao. Tuy nhiên với trách nhiệm được giao và rút kinh nghiệm sâu sắc từ những bài học trong công tác quản lý điều hành doanh nghiệp giai đoạn vừa qua, Ban Tổng giám đốc cam kết bằng nguồn lực sẵn có cùng sự đoàn kết, quyết tâm đưa TVB vượt qua khó khăn - thách thức, hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ, HĐQT đã tin tưởng giao cho.

Trân trọng cảm ơn!

Trên đây là báo cáo kế hoạch kinh doanh năm 2022. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

#### Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VP.TGD, VP.HĐQT, PC.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Minh Tuấn

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH  
NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

*Kính thưa các Quý vị Cổ đông và Quý vị Đại diện Cổ đông,*

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt;
- Căn cứ Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty năm 2021.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt các nội dung như sau:

**I. Các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021**

**1. Thông tin về Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt gồm 03 thành viên, các cuộc họp trong năm 2021 của Ban Kiểm soát như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Hán Công Khanh	Trưởng Ban kiểm soát	23/04/2019	1	100%	Miễn nhiệm 01/03/2021
2	Lê Thị Mẫu	Trưởng Ban kiểm soát	12/11/2021	1	100%	
3	Đỗ Thị Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	12/11/2021	1	100%	
4	Nguyễn Phi Khanh	Thành viên Ban kiểm soát	01/03/2021	2	100%	Miễn nhiệm 12/11/2021
5	Bùi Minh Tuấn	Thành viên Ban kiểm soát	31/07/2020	2	100%	Miễn nhiệm 12/11/2021
6	Phạm Đức Minh	Thành viên Ban kiểm soát	13/03/2018	2	100%	

**2. Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2021**

a) Kết quả kinh doanh

Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:



Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện 2021	(% hoàn thành so với kế hoạch		Thực hiện 2020	Tăng trưởng (%)
	Ban đầu	Điều chỉnh		Ban đầu	Điều chỉnh		
Tổng doanh thu	240.000.000.000	450.000.000.000	479.900.265.456	199,96	106,64	171.102.002.339	180,48
LNST	100.000.000.000	300.000.000.000	298.726.777.100	298,73	99,58	72.292.354.128	313,22

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán)

(\*) Tổng doanh thu = Doanh thu hoạt động + doanh thu hoạt động tài chính + thu nhập khác

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021 bao gồm tổng doanh thu là 240 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế là 100 tỷ đồng. Tại kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2021, Công ty điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021 của công ty như sau: tổng doanh thu là 450 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế là 300 tỷ đồng.

Kết thúc năm 2021 doanh thu đạt 479,9 tỷ đồng tương ứng hoàn thành 199,96% kế hoạch ban đầu và 106,64% kế hoạch điều chỉnh, tăng trưởng 180,48% so với năm 2020; lợi nhuận sau thuế đạt 298,7 tỷ đồng tương ứng hoàn thành 298,73% kế hoạch ban đầu và 99,58% so với kế hoạch điều chỉnh, tăng trưởng 313,22% so với năm 2020.

b) Tình hình tăng giảm Vốn chủ sở hữu của Công ty như sau:

Vốn góp của chủ sở hữu (vốn điều lệ) của TVB năm 2021 tăng thêm 572,89 tỷ đồng; nâng tổng giá trị vốn góp của chủ sở hữu đến 31/12/2021 là 1.120 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu 31/12/2021 là 1.367,8 tỷ đồng; tăng thêm 765,18 tỷ đồng so với cuối năm 2020.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021 là 240,9 tỷ đồng; tăng 223,2 tỷ đồng so với cuối năm 2020.

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	Thay đổi	Tỷ lệ
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.367.868.945.017</b>	<b>602.688.541.614</b>	<b>765.180.403.403</b>	
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.136.493.503.500	563.597.623.500	572.895.880.000	202%
- Vốn góp của chủ sở hữu	1.120.154.610.000	547.258.730.000	572.895.880.000	205%
- Thặng dư vốn cổ phần	16.338.893.500	16.338.893.500	0	100%
2. Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	(22.632.919.668)	15.511.216.909	(38.144.136.577)	-146%

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	Thay đổi	Tỷ lệ
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.367.868.945.017</b>	<b>602.688.541.614</b>	<b>765.180.403.403</b>	
3. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	6.542.460.209	2.927.842.503	3.614.617.706	223%
4. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	6.542.460.209	2.927.842.503	3.614.617.706	223%
5. Lợi nhuận chưa phân phối	240.923.440.767	17.724.016.199	223.199.424.568	1.359%
- Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	239.960.912.955	17.724.016.199	222.236.896.756	1.354%
- Lợi nhuận chưa thực hiện	962.527.812	0		

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021)

### 3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý điều hành Công ty

- Ngay sau khi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch giám sát các hoạt động trong Công ty. Đối với mỗi nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra, Ban Kiểm soát đã kiểm soát đảm bảo nội dung Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và định hướng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Trong kỳ báo cáo, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc. Các thành viên trong Ban kiểm soát được phân công nhiệm vụ phù hợp.
- Kiểm soát các kế hoạch và chiến lược của Công ty liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính, kế hoạch kinh doanh của Công ty.
- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty trong quá trình ra quyết định và điều hành kinh doanh từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.
- Tham gia thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm, xem xét tính minh bạch quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư, giám sát các đơn vị trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán nêu ra.
- Đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

#### **4. Kết quả giám sát đối với tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập BCTC**

Ban kiểm soát nhận thấy Công ty đã tuân thủ và thực hiện công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế nội bộ của Công ty.

#### **5. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty**

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết trong các lĩnh vực tài chính, quản trị rủi ro, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp tại Công ty bao gồm:

- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.
- Giám sát tình hình triển khai kế hoạch kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2021.
- Giám sát tình hình tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, các quy chế, quy trình nội bộ của Công ty cũng như tính hợp lý trong việc điều hành kinh doanh và phân bổ nguồn lực để triển khai các kế hoạch kinh doanh của Công ty.
- Giám sát các giao dịch giữa Công ty với người liên quan của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ.
- Giám sát việc chi trả lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của những người quản lý Công ty phù hợp với kế hoạch đã được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Giám sát tình hình tài chính, kế toán của Công ty, kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, bán niên nhằm đánh giá tính hợp pháp, đầy đủ và trung thực của các số liệu tài chính. Từ đó thấy rằng, Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, bán niên, năm đảm bảo tính chính xác, trung thực và hợp pháp.
- Ban kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo Hội đồng quản trị, Báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty là thể hiện sự trung thực tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

#### **6. Thù lao của Ban Kiểm soát**

Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2021 là: 44.000.000 đồng.

#### **II. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát đã hoạt động đúng quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Các văn bản của Ban kiểm soát đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm soát đã có kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành để tăng cường công tác quản trị, hệ thống quy trình, quy chế nhằm giảm thiểu rủi ro kinh doanh của Công ty.
- Ban kiểm soát và Kiểm soát viên tự đánh giá đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2021.

**III. Báo cáo đánh giá về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý trong thời 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

Giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục phê duyệt và công bố thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các giao dịch này đã được liệt kê và công bố tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty (năm 2021).

**IV. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022**

Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát như sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty;
- Thực hiện các công việc khác theo quy định.

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu VP.HĐQT, PC.



**Lê Thị Mẫu**

Số: 04/2022/TTr-HĐQT/TVB

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**V/v Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021**

**Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (<http://tvsc.vn/>), bao gồm:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
2. Báo cáo kiểm toán độc lập
3. Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021
4. Báo cáo kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021
6. Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021
7. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VP.HĐQT, PC.



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022

**Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022 thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2022 như dưới đây:

**1. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021**

- Lợi nhuận sau thuế: 298.726.777.100 đồng;
- Lợi nhuận phân phối các năm trước chuyển sang: 12.442.714.759 đồng;
- Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt 9,6% cho cổ đông hiện hữu lần 1: 68.298.117.120 đồng;
- Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt 10% cho cổ đông hiện hữu lần 2: 112.015.461.000 đồng
- Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối: 130.855.913.739 đồng.

**2. Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2022**

Theo kế hoạch kinh doanh, Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 79.000.000.000 đồng. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch chi trả cổ tức như sau:

- Mức chi trả cổ tức dự kiến năm 2022 tối đa không quá 20% vốn điều lệ căn cứ vào kết quả kinh doanh và lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, tỷ lệ tạm ứng hoặc chi trả cổ tức năm 2022 trên cơ sở kết quả kinh doanh thực tế tại thời điểm tạm ứng/chi trả, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.




năm 2022 trên cơ sở kết quả kinh doanh thực tế tại thời điểm tạm ứng/chi trả, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VP.HĐQT, PC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH** 



**Phạm Thanh Tùng**



**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**V/v Không phải thực hiện chào mua công khai**

**Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt được thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 12/11/2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (Mã chứng khoán: TVB) mà không phải thực hiện chào mua công khai, cụ thể như sau:

1. Đối tượng nhận chuyển nhượng: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt (ĐKKD số 0106065776 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/12/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 21/02/2022).

Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt được quyền nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết trong một lần hoặc nhiều lần dẫn đến việc Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt và những người có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt mà không phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

2. Đối tượng chuyển nhượng:
  - Ông Phạm Thanh Tùng (CMND/CCCD số 011908409 do Công an Hà Nội cấp ngày 24/09/2007).
  - Ông Đỗ Thanh Hà (CMND/CCCD số 01708000277 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 30/06/2020).
  - Ông Đỗ Minh Tiến (CMND/CCCD số 001085009692 do Cục Cảnh sát cấp ngày 19/06/2019).
  - Bà Đỗ Thị Nga (CMND/CCCD số 001181006808 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và





DLQG về dân cư cấp ngày 24/04/2015).

- Ông Nguyễn Quang Huy (CMND/CCCD số 001083015585 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 20/4/2016).

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VP.HĐQT, Pháp chế.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Thanh Tùng



**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

**Kính gửi: Các Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán sau đây làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022:

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
2. Công ty TNHH PKF Việt Nam
3. Công ty TNHH Kiểm toán TTP
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
5. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)
6. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)

Trong trường hợp khi việc đàm phán về phí và thời gian kiểm toán đối với các đơn vị trên không đáp ứng được yêu cầu của Công ty thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một đơn vị khác trong danh sách các đơn vị kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho doanh nghiệp niêm yết. Việc chọn đơn vị kiểm toán, Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt sẽ thực hiện công bố thông tin khi ký hợp đồng kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.



*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VP.HĐQT, PC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH** ✓



**Phạm Thanh Tùng**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**

Số: 08/2022/TTr-HĐQT/TVB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIỆM NĂM 2022**  
**V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình**  
**lựa chọn cho người lao động**

**Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt được thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 12/11/2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua nội dung:  
Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.  
(Phương án phát hành đính kèm).

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VP.HĐQT, Pháp chế.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**  
Tầng 2, số 142 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, TP. Hà Nội



**PHƯƠNG ÁN**  
**PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA**  
**CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

HÀ NỘI, THÁNG 6./2022



## CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO ĐỢT PHÁT HÀNH

Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được Hội đồng quản trị trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt vào ngày 25 tháng 06 năm 2022. Phương án này được xây dựng căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt được thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 12/11/2021;
- Tình hình hoạt động kinh doanh và nhu cầu vốn của Công ty cho các năm tiếp theo.

Nay xây dựng phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

### PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG (ESOP):

#### 1. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt
- Mệnh giá : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Tỷ lệ phát hành : Tối đa 5% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa : Tối đa 5% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.  
Ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) quyết định số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động nhưng không vượt quá 5% tổng số cổ phiếu lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : Tối đa 5% tổng giá trị cổ phiếu theo mệnh giá đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành
- Giá phát hành dự kiến : 10.000 đồng/cổ phiếu.  
Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giá phát hành phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/ cổ phiếu.
- Tiêu chuẩn người lao động được tham gia chương trình : Cán bộ chủ chốt hiện đang tham gia điều hành Công ty.  
Các nhân viên có đóng góp đáng kể vào hoạt động kinh doanh của Công ty và đang được cơ cấu vào các chức vụ Quản lý trong tương lai.  
Các nhân viên cam kết gắn bó lâu dài với Công ty, có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao

động có thời hạn từ 12 tháng trở lên.

Số lượng cổ phiếu mà mỗi CBNV được mua và/hoặc được thưởng sẽ tính trên cơ sở: đóng góp, thâm niên công tác và chức vụ đang nắm giữ tại Công ty, hoặc theo tiêu chuẩn do HĐQT đề ra nhằm mục đích đãi ngộ và giữ chân cán bộ công nhân viên có năng lực cao.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thông qua danh sách và số lượng cổ phiếu được quyền mua của cán bộ công nhân viên.

- Phương thức phân phối : Phân phối cho Cán bộ nhân viên Công ty theo quy định của pháp luật, đối tượng phân phối quy định cụ thể tại danh sách do HĐQT phê duyệt theo sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Xử lý cổ phiếu không mua hết : Trường hợp số cổ phiếu phát hành cho CBCNV không được mua hết, Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho HĐQT phân phối tiếp cho các đối tượng khác trong danh sách cán bộ công nhân viên của Công ty theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Điều kiện chuyển nhượng : Toàn bộ cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong 12 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành và bị hạn chế chuyển nhượng 50% trong 6 tháng tiếp theo. Sau 12 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành 50% cổ phiếu ESOP sẽ được giải tỏa hạn chế chuyển nhượng và sau 18 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, toàn bộ cổ phiếu ESOP không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Đăng ký mua cổ phần : Cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu sẽ tiến hành đăng ký mua cổ phiếu trực tiếp tại trụ sở Công ty theo thông báo và nộp tiền mua cổ phiếu trong thời gian quy định kể từ ngày có thông báo của Công ty.
- Mua lại/thu hồi cổ phiếu ESOP : ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc mua lại/ thu hồi cổ phiếu đối với CBNV nghi việc, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức, số lượng cổ phiếu mua lại và thu hồi từng đợt, triển khai thủ tục đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định (nếu có).
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty chỉ phát hành cho đối tượng là người lao động trong nước, do đó Công ty bảo đảm luôn đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định pháp luật.
- Thời gian dự kiến phát hành : Sau khi có chấp thuận của UBCKNN. Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian phát hành cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế.

## 2. Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

### a) Mục đích phát hành:

- Tri ân các cán bộ nhân viên có đóng góp và gắn bó lâu dài với Công ty;
- Thu hút và tạo động lực cho cán bộ nhân viên có trình độ cao, tạo sự gắn bó và gắn kết lợi ích người lao động với lợi ích công ty.
- Thu hút nhân tài mới.

**b) Phương án sử dụng vốn**

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính và mở rộng quy mô doanh nghiệp.
- Ủy quyền cho HĐQT xây dựng, quyết định chi tiết phương án sử dụng vốn, điều chỉnh phương án sử dụng vốn căn cứ vào tình hình thực tế từng thời kỳ của doanh nghiệp. Trong thời gian chưa sử dụng vốn cho các mục đích trên thì nguồn tiền sẽ được sử dụng để đầu tư Chứng chỉ tiền gửi, Hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng để đảm bảo tối ưu hiệu quả của nguồn vốn.

**3. Niêm yết bổ sung và lưu ký bổ sung:**

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty thực hiện lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung theo quy định của pháp luật.

**4. Ủy quyền:**

HĐQT trình ĐHCĐ phê duyệt giao cho HĐQT tổ chức thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

- a) Quyết định triển khai phương án phát hành cổ phiếu chào bán theo chương trình lựa chọn cho người lao động:
  - Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành;
  - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP với Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
  - Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động để (Quy chế ESOP);
  - Quyết định tiêu chuẩn và danh sách cán bộ nhân viên Công ty được mua và/hoặc thưởng cổ phiếu, nguyên tắc và số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng cán bộ nhân viên;
  - Xây dựng và quyết định kế hoạch sử dụng vốn, điều chỉnh phương án sử dụng vốn căn cứ vào tình hình thực tế từng thời kỳ của Doanh nghiệp;
  - Toàn quyền quyết định phân phối số cổ phiếu còn lại do cán bộ công nhân viên không mua hết cho đối tượng khác trong danh sách cán bộ công nhân viên của Công ty với giá không thấp hơn giá đã phát hành;
  - Thực hiện công bố, công khai thông tin theo quy định của pháp luật.
- b) Thực hiện việc sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo kết quả thực tế của đợt phát hành.
- c) Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
- d) Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- e) Toàn quyền quyết định việc mua lại/thu hồi cổ phiếu của người lao động nghỉ việc, phân phối và/hoặc bán lại cho CBNV khác theo quy định pháp luật hiện hành.
- f) Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được phép ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT và/ hoặc Tổng Giám đốc quyết định và thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

HĐQT sẽ báo cáo ĐHCĐ về tình hình thực hiện việc phát hành cổ phiếu ESOP của Công ty



và các nội dung của phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua nhưng chưa được thực hiện tại các kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo cho đến khi hoàn thành việc phát hành.

HDQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu Công ty.



Số: 09/2022/TTr-HĐQT/TVB

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v Thông qua phương án xử lý quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ

**Kính gửi: Các Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Thông tư 114/2021/TT-BTC đã được Bộ Tài chính thông qua ngày 17/12/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

Thực hiện theo quy định của Thông tư số 146/2014/TT-BTC ngày 06/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, hàng năm, Công ty đã trích lập 5% lợi nhuận sau thuế vào quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghề nghiệp. Hiện nay Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghề nghiệp của Công ty là 6.542.460.209 đồng (Sáu tỷ, năm trăm bốn mươi hai triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn, hai trăm lẻ chín đồng) (Theo Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt đã kiểm toán năm 2021).

Ngày 17/12/2021, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 114/2021/TT-BTC bãi bỏ Thông tư 146/2014/TT-BTC ngày 06/10/2014 hướng dẫn chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, Công ty quản lý quỹ ("Thông tư 114"), có hiệu lực từ ngày 01/02/2022. Cụ thể, tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư 114 quy định:

"3. Đối với số dư quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ được trích lập theo quy định tại Thông tư số 146/2014/TT-BTC, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài được cấp giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam bổ sung vốn điều lệ hoặc sử dụng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, các văn bản hướng dẫn và Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của pháp luật chứng khoán."

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoàn nhập toàn bộ nguồn Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ nêu trên vào Lợi nhuận chưa phân phối của Công ty.



Thời gian thực hiện: ngay sau cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên và dự kiến ghi nhận vào Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2022.

Kính trình Đại hội hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VP.HĐQT, PC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH** ✓



**Phạm Thanh Tùng**



## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊM NĂM 2022

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2021

**Kính gửi:** Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt được thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 12/11/2021;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 12/11/2021.

**1. Không triển khai Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược và/hoặc Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường lần 1 ngày 12/11/2021.**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc không thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược và/hoặc Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp như sau:

Ngày 12/11/2021, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt đã thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược và/hoặc Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp với số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa là 100.000.000 (Một trăm triệu) cổ phiếu.

Tuy nhiên, căn cứ tình hình thị trường chứng khoán, Hội đồng quản trị nhận thấy việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại thời điểm này là chưa thích hợp, tính khả thi đối với việc phát hành thành công không cao.

Do vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc không thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược và/hoặc Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường lần 1 ngày 12/11/2021.

**2. Tiếp tục thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TVB của Đại hội đồng cổ đông ngày 12/11/2021 mà Công ty đang triển khai hoặc chưa triển khai. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại**



phiên họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VP.HĐQT, PC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Thanh Tùng



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT

Số: 11/2022/TT- HĐQT/TVB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

**Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua ngày 12/11/2021.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (“Điều lệ dự thảo”) để phù hợp với các quy định mới tại Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và thực tế hoạt động của Công ty với các nội dung chính như sau:

**❖ Nguyên tắc áp dụng:**

- Điều lệ dự thảo được xây dựng, sửa đổi và bổ sung dựa trên Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 (“Điều lệ mẫu”).
- Kế thừa một số điểm đặc thù của Điều lệ hiện hành để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

**❖ Nội dung chính của Điều lệ được sửa đổi, bổ sung**

- Các nội dung chính của Điều lệ được sửa đổi, bổ sung được quy định chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm theo Tờ trình này.

**Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:**

1. Thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế cho Điều lệ hiện hành.
2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Công ty chủ động hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới theo quy định. Điều lệ mới sau khi được ban hành sẽ



được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://tvsc.vn/quan-tri-doanh-nghiep/>.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Thanh Tùng





**PHỤ LỤC I.**

**PHỤ TẠM MỘT SỐ NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI SO VỚI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH**

(ban hành kèm theo Tờ trình số M/2022/TT-HDQT/TVB v/v sửa đổi Điều lệ Công ty)

**Căn cứ sửa đổi Điều lệ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 121/2021/TT-BTC Quy định về hoạt động của Công ty Chứng khoán;
- Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

**2. Nguyên tắc sửa đổi bổ sung:**

- Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành;
- Các nội dung thay đổi được trình bày cụ thể tại Mục 3 Bảng tóm tắt này và không bao gồm các sửa đổi về chính tả, kết cấu điều khoản hoặc câu chữ để đảm bảo tính logic và không làm thay đổi ý nghĩa, nội dung của Dự thảo so với Điều lệ hiện hành.

**3. Nội dung thay đổi:**

Điều khoản liên quan	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	<b>Điều 3</b> 1. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền hạn và nhiệm vụ được quy định tại Điều 38 của Điều lệ này. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của công ty đăng ký với UBCK và là người chịu trách nhiệm công bố thông tin, cung cấp tài liệu và làm việc với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. 2. Tổng Giám đốc có các quyền hạn và nhiệm vụ được quy định tại	<b>Điều 3</b> Những người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quy định tại khoản 1 Điều này có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật theo quy định của pháp luật hiện hành. Việc phân chia quyền, nghĩa vụ của từng người đại diện theo pháp luật được quy định cụ thể tại các quy định nội bộ của Công ty.	Căn cứ khoản 2 Điều 12 Luật Doanh nghiệp năm 2020.



	Điều 42 của Điều lệ này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt tại nơi làm việc, Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm công bố thông tin, cung cấp tài liệu và làm việc với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.		
2. Mục tiêu hoạt động kinh doanh	<b>Điều 4</b>	<b>Khoản 1 Điều 4</b> h) Đối với các dịch vụ bắt buộc phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, Công ty phải nộp hồ sơ xin chấp thuận trước khi cung cấp dịch vụ chứng khoán theo đúng quy định pháp luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Căn cứ khoản 5 Điều 86 Luật Chứng khoán năm 2019.
3. Vốn điều lệ	<b>Điều 5.</b> Vốn Điều lệ của Công ty là 1.067.154.610.000 đồng (Một nghìn không trăm sáu mươi bảy tỷ, một trăm năm mươi tư triệu, sáu trăm mười nghìn đồng) <b>Điều 11.</b> Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 106.715.461 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	<b>Điều 7.</b> Vốn điều lệ của Công ty là 1.120.154.610.000 đồng (Một nghìn, một trăm hai mươi tỷ, một trăm năm mươi tư triệu sáu trăm mười nghìn đồng) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 112.015.461 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Căn cứ Giấy phép điều chỉnh số 01/GPĐC-UBCK ngày 07/01/2022.
4. Chuyển nhượng cổ phần	<b>Khoản 3 Điều 14</b> Giao dịch làm thay đổi quyền sở hữu cổ phần hoặc chiếm từ mười	<b>Khoản 4 Điều 10</b> Các trường hợp phải chào mua công khai quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán,	Căn cứ Điều 35 Luật Chứng khoán năm 2019 và Điều 82 - Điều 96 Nghị định

	<p>phần trăm (10%) trở lên vốn điều lệ đã góp, giao dịch dẫn tới tỷ lệ sở hữu của cổ đông vượt qua hoặc xuống dưới các mức sở hữu 10%, 25%, 50%, 75% vốn điều lệ đã góp của Công ty phải được UBCK chấp thuận, trừ trường hợp cổ phiếu của Công ty được niêm yết, đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán và chuyển nhượng theo quyết định của tòa án hoặc trọng tài thương mại.</p>	<p>khi thực hiện chào mua công khai phải tuân thủ các quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p>	<p>155/2020/NĐ-CP. Điều lệ hiện hành căn cứ Điều 16 Thông tư 212/2012/TT-BTC đã hết hiệu lực.</p>
<p>5. Mua lại cổ phiếu theo yêu cầu của cổ đông</p>	<p>Không quy định</p>	<p><b>Điều 11</b></p> <p>1. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.</p> <p>2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường</p>	<p>Căn cứ Điều 32 Luật doanh nghiệp năm 2020.</p>

		<p>hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.</p>	
<p>5. <b>Cách thức tăng, giảm vốn điều lệ</b></p>	<p><b>Điều 16</b></p> <p>1. Sau khi chính thức đi vào hoạt động, Công ty có thể tăng, giảm vốn điều lệ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu đáp ứng quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>2. Cách thức tăng vốn điều lệ của Công ty:</p> <p>a) Phát hành cổ phần để huy động vốn theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Kết chuyển lợi nhuận để lại, các nguồn vốn hợp lệ khác theo quy định của pháp luật</p> <p>c) Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần;</p> <p>d) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu thưởng;</p> <p>e) Chuyển nợ thành vốn góp theo thỏa thuận giữa Công ty và chủ nợ.</p> <p>3. Việc giảm vốn điều lệ do Đại Hội đồng cổ đông quyết định nhưng vẫn phải đảm bảo điều kiện về vốn pháp định sau khi giảm vốn</p>	<p><b>Bổ quy định này</b></p>	<p>Điều lệ Mẫu tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC không quy định nội dung này là bắt buộc.</p> <p>Doanh nghiệp thực hiện tăng, giảm vốn điều lệ theo quy định pháp luật hiện hành.</p>

	<p>theo quy định hiện hành.</p> <p>4. Trình tự, thủ tục tăng/giảm vốn điều lệ thực hiện và tuân thủ theo các quy định của Luật chứng khoán, luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.</p>		
<p>7. <b>Triệu tập đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>Khoản 4 Điều 22</b></p> <p>Thời hạn triệu tập Đại hội đồng cổ đông bắt thường thực hiện theo quy định của pháp luật. Nếu Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường thì Ban Kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp. Trưởng hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Trưởng Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty, đồng thời cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại tiết (x) điểm a khoản 3 Điều 17 của Điều lệ này có quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p><b>Khoản 3 Điều 16</b></p> <p>b) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập, thành viên Ban Kiểm soát còn lại không đủ số lượng hoặc nhận được yêu cầu theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này;</p> <p>c) Trưởng hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p> <p>d) Trưởng hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Căn cứ khoản 4 Điều 14 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.</p>

	theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.		
8.	<p><b>Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Không quy định</p>	<p><b>Điều 26.</b></p> <p>Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 23 Điều lệ này.</p> <p>2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.</p>	Căn cứ Điều 24 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
9.	<p><b>Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không điều hành</b></p>	<p><b>Điều 37.</b></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên không nắm giữ một vị trí điều hành nào trong Công ty, tức là không đồng thời là thành viên Ban tổng giám đốc, kế toán trưởng hoặc cán bộ quản lý khác được</p>	Căn cứ khoản 56 Điều 3 Nghị định 153/2020/ND-CP;
			Căn cứ Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020.

	<p>Hội đồng quản trị bổ nhiệm.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên không có quyền lợi sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đối với Công ty; không là người quản lý, nhân viên hoặc các bên liên quan của Công ty (Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị độc lập quy định tại Luật doanh nghiệp và Nghị định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng).</p>	<p>các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;</li> <li>- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</li> <li>- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;</li> <li>- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;</li> <li>- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.</li> </ul> <p>d) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn</p>	<p style="text-align: center;"><b>TỔNG CỘNG</b></p>
--	---	---	---

			và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện.	
10	<b>Thành phần, nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 33</b> 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là: 03 đến 11 thành viên. Số thành viên Hội đồng quản trị hiện tại của công ty là 06.	<b>Điều 29</b> Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 03 người, nhiều nhất là 11 người.	Căn cứ Điều 154 Luật Doanh nghiệp năm 2020.
11	<b>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập</b>	<b>Điều 33</b> 1. ...trong đó tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên hội đồng quản trị độc lập	<b>Điều 29</b> 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong	Căn cứ khoản 2, khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

			<p>trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p>	
12	<p><b>Cuộc họp Hội đồng quản trị</b></p>	<p><b>Điều 35</b></p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Nhận được đề nghị của Ban Kiểm soát;</p> <p>b) Nhận được đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;</p> <p>c) Nhận được đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Đề nghị họp phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p>	<p><b>Điều 33</b></p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Nhận được đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Nhận được đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;</p> <p>c) Nhận được đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p><b>d) Chủ tịch Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết phải tổ chức họp Hội đồng quản trị.</b></p>	<p>Bổ sung nội dung cho phù hợp với thực tiễn hoạt động.</p>
13	<p><b>Cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p>	<p><b>Điều 35</b></p> <p>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 ngày làm việc trước</p>	<p><b>Điều 34</b></p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là <b>01 ngày</b> làm việc trước ngày họp</p>	<p>Sửa đổi thời gian cho phù hợp với thực tiễn hoạt động.</p>



		ngày họp		
14	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Hội đồng quản trị	Không quy định	<p><b>Điều 35.</b></p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty đối với mọi vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu giải trình và gửi đến tất cả thành viên Hội đồng quản trị chậm nhất 01 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Hình thức lấy ý kiến: qua thư, fax, thư điện tử, email cá nhân thành viên Hội đồng quản trị đã đăng ký với văn phòng Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a) Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>b) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</p> <p>c) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với</p>	Bổ sung thêm điều này, phù hợp với thực tế hoạt động của HĐQT.

		<p>từng vấn đề lấy ý kiến;</p> <p>d) Thời hạn, cách thức phải gửi về phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;</p> <p>e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị (đối với trường hợp lấy ý kiến qua thư).</p>	
		<p>4. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Chủ tịch Hội đồng quản trị bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:</p>	
		<p>a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p>	
		<p>b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử hoặc email cá nhân, phiếu lấy ý kiến gửi về phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;</p>	
		<p>c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p>	
		<p>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu, thư ký lập biên bản tổng hợp ý kiến thành viên Hội đồng quản trị. Biên bản tổng hợp ý kiến Hội đồng quản trị phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p>	

		<p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua nghị quyết;</p> <p>c) Số thành viên Hội đồng quản trị với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết;</p> <p>d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;</p> <p>đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thư ký.</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị và thư ký phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản tổng hợp ý kiến Hội đồng quản trị; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>6. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản tổng hợp ý kiến, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>7. Nghị quyết được thông qua theo hình thức</p>	
--	--	---	--

			lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.	
15	Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị	Không quy định	<p><b>Điều 35.</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiêu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiêu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiêu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiêu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiêu ban.</p> <p>2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p>	Căn cứ Điều 31 Điều lệ Mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.
16	Tổ chức bộ máy quản lý điều hành	Không quy định	<p><b>Điều 37</b></p> <p>Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám</p>	Căn cứ Điều 33 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.

			độc tài chính và các chức danh quản lý điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị hoặc quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị trên cơ sở được Hội đồng quản trị phân quyền/ ủy quyền.	
17	<b>Người điều hành Công ty</b>	Không quy định	<p><b>Điều 38</b></p> <p>1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định tại Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>2. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm đề hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức:</p> <p>3. Tiền lương và các lợi ích khác của người điều hành do Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định theo thẩm quyền, phân quyền hoặc ủy quyền.</p> <p>4. Tiền lương và các lợi ích khác của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của</p>	Căn cứ Điều 34 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.

			<p>Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>	
18	<p><b>Bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành khác, nhiệm vụ và quyền hạn của người điều hành khác</b></p>	<p>Không quy định</p>	<p><b>Điều 41.</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm hoặc thuê những người khác làm Người điều hành Công ty để tham gia vào việc điều hành Công ty cùng với Tổng Giám đốc.</p> <p>Người điều hành khác của Công ty là người, cùng với Tổng Giám đốc, điều hành công việc hàng ngày của Công ty trong các lĩnh vực được Hội đồng quản trị phân công; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao. Người điều hành khác của Công ty bao gồm: Giám đốc Tài chính, các thành viên khác của Ban điều hành Công ty quy định tại Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Người điều hành khác của Công ty không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Người điều hành khác của Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Trường hợp có Phó Tổng Giám đốc phụ trách nghiệp vụ chứng</p>	<p>Bổ sung cho phù hợp với thực tiễn hoạt động.</p>

			<p>khóan phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định pháp luật chứng khoán và có chứng chỉ hành nghề chứng khoán phù hợp với nghiệp vụ phụ trách.</p> <p>3. Người điều hành Công ty có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, nghị quyết/ quyết định của Hội đồng quản trị và Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành.</p> <p>Người điều hành Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong phạm vi phù hợp với nghị quyết/ quyết định của Hội đồng quản trị và quy chế do Hội đồng quản trị ban hành.</p> <p>Người điều hành công ty phải điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ này, hợp đồng lao động ký với Công ty và Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Người điều hành Công ty điều hành trái với các quy định nêu trên mà gây thiệt hại cho Công ty thì Người điều hành Công ty phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Công ty.</p>	
19	Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	Không quy định	<p><b>Điều 49.</b></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt</p>	<p>Căn cứ Điều 48 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.</p>

			<p>hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.</p> <p>2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cần trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.</p> <p>3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép.</p>	
20	<b>Công nhân viên và công đoàn</b>	Không quy định	<p><b>Điều 51.</b></p> <p>1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.</p> <p>2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội</p>	<p>Căn cứ Điều 50 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.</p>



			<p>đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.</p>	
--	--	--	--	--

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 12/2022/TTr-HĐQT/TVB

Hà Nội, ngày 03... tháng 06.. năm 2022

**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

**Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty để phù hợp với các quy định mới tại Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và thực tế hoạt động của Công ty với các nội dung chính như sau:

**❖ Nguyên tắc áp dụng:**

Quy chế dự thảo được xây dựng, sửa đổi và bổ sung dựa trên Quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 (“Quy chế mẫu”), Điều lệ dự thảo, Quy chế hoạt động của HĐQT dự thảo và các Quy chế, quy định nội bộ khác.

Kể thừa một số điểm đặc thù của Quy chế hiện hành để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

**❖ Các nội dung chính của Quy chế được sửa đổi, bổ sung**

Các nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế được trình bày chi tiết tại Phụ lục II đính kèm theo Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành;
2. Giao cho Chủ tịch hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Quy chế mới theo quy định. Quy chế mới sau khi được ban hành sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://tvsc.vn/quan-tri-doanh-nghiep/>.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Thanh Tùng



PHỤ LỤC II.

TÓM TẮT MỘT SỐ NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG DỰ THẢO QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY  
MỚI SO VỚI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 4/2/2022/TT-Tr-HĐQT/TVB-V/v-sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty)



1. Căn cứ sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 121/2021/TT-BTC Quy định về hoạt động của Công ty Chứng khoán;
- Quy chế mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

2. Nguyên tắc sửa đổi bổ sung:

- Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành;
- Các nội dung thay đổi được trình bày cụ thể tại Mục 3 Bảng tóm tắt này và không bao gồm các sửa đổi về chính tả, kết cấu điều khoản hoặc câu chữ để đảm bảo tính logic và không làm thay đổi ý nghĩa, nội dung của Dự thảo so với Quy chế hiện hành.

3. Nội dung thay đổi:

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.	Không quy định	<b>Khoản 3 Điều 3:</b> a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty; b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán; c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội	Bổ sung theo quy định khoản 2 Điều 17 Điều công ty.

			<p>đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc;</p> <p>d) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;</p> <p>l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;</p> <p>m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</p> <p>n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chi định người thanh lý;</p> <p>p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần</p>
--	--	--	---

			<p>đã bán của mỗi loại;</p> <p>r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;</p> <p>u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	
2.	<b>Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</b>	<b>Khoản 2 Điều 3</b>	<p>Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp hoặc nhận được yêu cầu triệu tập hợp quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải</p>	<b>Khoản 2 Điều 4:</b>
			<p>a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại tiết i, ii điểm b khoản 1 Điều này hoặc nhận được yêu cầu triệu tập hợp quy định tiết iii, iv điểm b khoản 1 Điều này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.</p> <p>b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm</p>	<p>Chính sửa theo quy định tại khoản 4 Điều 16 t Điều lệ Công ty.</p>

		<p>hội thường thiết hại phát sinh cho công ty.</p> <p>b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 139 Luật Doanh nghiệp thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.</p>	<p>b khoản 2 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.</p>	
3.	<p><b>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau</b></p>	<p>Không đề cập đến: “Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc”</p>	<p><b>Khoản 3 Điều 4:</b></p> <p>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau:</p> <p>a. Lập danh sách Cổ Đông có quyền dự họp;</p> <p>b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách Cổ Đông;</p> <p>c. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;</p> <p>d. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;</p> <p>e. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;</p> <p>f. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;</p> <p>g. Gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;</p> <p>h. Các công việc khác phục vụ đại hội.</p>	<p>Bổ sung để chi tiết công việc của người triệu tập họp EHDGD dựa trên khoản 2 Điều 20 Điều Công ty.</p>

<p>4. Công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Không đề cập đến: Công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p><b>Khoản 4 Điều 4:</b>          Công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a) Trước khi tiến hành họp DHDCE, Hội đồng quản trị (HDQT) phải tổ chức họp và ban hành Nghị quyết về việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, trong đó nêu rõ: lý do lập danh sách, ngày dự kiến chốt danh sách cổ đông tham dự (ngày đăng ký cuối cùng).</p> <p>b) Trong trường hợp Đại hội đồng cổ đông do cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên triệu tập cuộc họp thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông này ra thông báo về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông. Trong thông báo nêu rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý do triệu tập họp;</li> <li>- Thời gian, địa điểm dự kiến tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>- Ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự;</li> </ul> <p>- Phải nêu rõ Hội đồng quản trị đã từ chối triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông này.</p> <p>i. Dính kèm thông báo là danh sách cổ đông, nhóm cổ đông thực hiện triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông (nếu rõ các thông tin của từng cổ đông và số cổ phần mà các cổ đông sở hữu tại thời điểm triệu tập họp) và văn bản yêu cầu mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần</p>	<p>Bổ sung để chi tiết cả công việc liên quan để công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông.</p>
---	--	--	---



			trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên đã gửi cho Hội đồng quản trị để yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.	
			ii. Thời hạn để cổ đông, nhóm cổ đông này đại diện Công ty triệu tập Đại hội đồng cổ đông không được sớm hơn 90 ngày so với ngày gửi yêu cầu cho Hội đồng quản trị yêu cầu triệu tập.	
			c) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	
			d) Khi công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, Người triệu tập phải đồng thời báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán nơi chứng khoán của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch về nội dung thông tin công bố, bao gồm đầy đủ các thông tin theo quy định.	
5.	<b>Chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp được thực hiện như sau</b>	Không đề cập đến: Chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp được thực hiện như sau	<b>Điểm b khoản 5 Điều 4:</b> Việc lập (chốt) danh sách cổ đông có quyền dự họp được thực hiện như sau: Người triệu tập cuộc họp phải gửi hồ sơ thông báo thực hiện quyền đầy đủ, hợp lệ đến Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD), đề nghị VSD lập và gửi lại danh sách cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng. Thời gian gửi hồ sơ đến VSD chậm nhất 08 ngày làm việc liền trước ngày đăng ký cuối cùng hoặc	Bổ sung để chi tiết công việc liên quan đến việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp. Dựa trên Điều 9 Quy chế hành kèm theo Quy định số 109/QĐ-VSD/20 về thực hiện quyền của người sở hữu chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chủ

			<p>một thời hạn khác theo quy định của VSD, trong đó phải nêu rõ các thông tin cơ bản sau:</p> <p>Thông tin về ngày đăng ký cuối cùng (Ngày đăng ký cuối cùng là ngày làm việc, do Người tập cuộc họp hoặc VSD trên cơ sở ủy quyền của Người triệu tập cuộc họp ấn định để xác định danh sách người sở hữu chứng khoán được hưởng quyền phủ hợp với thông báo của Người triệu tập cuộc họp, VSD và quy định của pháp luật);</p> <p>Mục đích sử dụng danh sách;</p> <p>Nội dung cụ thể về thông tin quyền thực hiện (tỷ lệ thực hiện, ngày thực hiện, địa điểm thực hiện...). Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.</p>	Khoản Việt Nam.
6.	<p><b>Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p>Hội đồng quản trị phải thông báo ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự cuộc họp DHDCEĐ ít nhất mười (10) ngày trước ngày chốt danh sách, thông báo phải được đưa lên website của Công ty và công bố thông tin theo quy định pháp luật ..</p>	<p><b>Điểm c khoản 4 Điều 4:</b></p> <p>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự tới thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng, thông báo phải được đưa lên website của Công ty và công bố thông tin theo quy định pháp luật.</p>	<p>Theo đúng quy định điểm b khoản 4 Điều Thông tư 96/2020/TT-BT quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p>

7.	Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	Không đề cập	<p><b>Điểm a khoản 6 Điều 4:</b></p> <p>a) Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố thông tin theo quy định pháp luật. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p> <p>b) Thông báo mời họp gồm các nội dung chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số đăng ký doanh nghiệp của Công ty;</li> <li>- Thời gian và địa điểm họp;</li> <li>- Nội dung cuộc họp;</li> <li>- Những yêu cầu đối với người dự họp;</li> <li>- Đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp (trong trường hợp tài liệu họp không được gửi kèm theo thông báo mời họp).</li> </ul> <p>c) Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể được gửi trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu</p>	<p>Cụ thể hóa theo quy định về thông báo mời họp dự trên điểm a khoản 3 Điều 10 Thông tư 96/2020/TT-BTC quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p>
----	--	--------------	---	--

			<p>hợp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>i. Chương trình hợp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;</li> <li>ii. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;</li> <li>iii. Phiếu biểu quyết;</li> <li>iv. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.</li> </ul>	
			<p><b>Khoản 8 Điều 4:</b></p> <p>Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Điều lệ Công ty. Ngoài ra, cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Bổ sung trường hợp cổ đông ủy quyền cho thành viên HĐQT.</p>
8.	<p><b>Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>Điểm e khoản 2 Điều 2:</b></p> <p>Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.</p>		
9.	<p><b>Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>Điểm g khoản 2 Điều 2:</b></p> <p>Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</li> <li>- Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</li> <li>- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện</li> </ul>	<p><b>Khoản 9 Điều 4:</b></p> <p>Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:</p> <p>a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ</p>	<p>Chi tiết cách thức đăng ký tham dự tại đại hội trực tiếp.</p>

		từ hoặc hình thức điện tử khác; - Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử; - Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.	đồng đó. b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi. c) Khi đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, dựa trên các tài liệu họp đã được gửi kèm theo thư mời hoặc đăng tải lên website của Công ty, cổ đông chịu trách nhiệm kê khai chi tiết và trung thực về các lợi ích có liên quan của mình đối với các nội dung của chương trình họp Đại hội đồng cổ đông để Ban kiểm phiếu xem xét, loại bỏ Phiếu biểu quyết của cổ đông này (trong trường hợp cổ đông này vẫn tham gia biểu quyết) khi tiến hành kiểm phiếu. Trường hợp cổ đông không kê khai hoặc kê khai không chính xác, trung thực về các lợi ích liên quan của cổ đông đó với các nội dung của chương trình họp và gây thiệt hại cho các cổ đông khác và/hoặc Công ty, thì cổ đông đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường toàn bộ các thiệt hại mà Công ty và/hoặc các cổ đông khác phải gánh chịu (nếu có).	
10	Cách thức kiểm phiếu	Không quy định	<b>Khoản 12 Điều 4:</b> Cách thức kiểm phiếu	Bổ sung làm rõ trong giai đoạn kiểm phiếu.

		<p>a. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ vào đề nghị của chủ tọa cuộc họp.</p>	
		<p>b. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:</p>	
		<p>i) Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng/khu vực riêng;</p> <p>ii) Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu;</p> <p>iii) Kiểm tra tính hợp lệ của Thẻ biểu quyết;</p> <p>iv) Kiểm tra lần lượt từng Thẻ biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu;</p> <p>v) Niêm phong toàn bộ Thẻ biểu quyết và bàn giao lại cho Trưởng Ban kiểm phiếu.</p> <p>c. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:</p> <p>i) Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;</p> <p>ii) Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;</li> <li>- Thành phần Ban kiểm phiếu;</li> <li>- Tổng số Cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết có quyền biểu quyết tham gia dự họp;</li> <li>- Tổng số Cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu;</li> <li>- Số và tỷ lệ phiếu biểu quyết hợp lệ, phiếu</li> </ul>	

			<p>Không hợp lệ;</p> <p>- Số và tỷ lệ biểu quyết cho từng vấn đề;</p> <p>iii) Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của thành viên Ban kiểm phiếu.</p> <p>d. Bàn giao các Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử đã niêm phong cho Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>e. Đối với các nội dung biểu quyết được Đại hội quyết định biểu quyết công khai: Ban Tổ chức sẽ phát Thẻ biểu quyết riêng cho các nội dung này để các Cổ Đông/Người Được Ủy Quyền Dự Họp thực hiện biểu quyết công khai theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu</p>	
11	<p>Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến</p>	<p><b>Khoản 4 Điều 2:</b></p> <p>Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến (bao gồm trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp và biểu quyết), trong đó lưu ý quy định rõ các nội dung sau:</p> <p>Trình tự, thủ tục họp DHHCD bằng hình thức hội nghị trực tuyến được áp dụng theo quy định của pháp luật, đảm bảo đầy đủ các quyền lợi của cổ đông như hình thức họp trực tiếp.</p>	<p><b>Điều 6:</b></p> <p>1. Công ty có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức hội nghị trực tuyến theo quyết định của Hội đồng quản trị hoặc khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố, bạo loạn, các quyết định hạn chế/ cấm tụ tập chức vụ tập đông người từ cơ quan Nhà nước... làm ảnh hưởng đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo hình thức hội nghị trực tiếp. Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác nhau. Trong đó địa điểm chính là nơi chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ đông đăng nhập và Hệ thống bằng Tài khoản truy cập đã được Công ty cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến.</p>	<p>Dựa trên Phụ lục II Mã Quy chế nội bộ về quản lý Công ty ban hành kèm theo Thông 116/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 155/2020/ND-CP.</p>

			<p>2. Việc triệu tập, lập danh sách cổ đông, gửi thư mời họp và các tài liệu kèm theo, điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và các thủ tục khác được thực hiện theo quy định về tổ chức Đại hội trực tiếp tại Điều lệ, Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan. Hội đồng quản trị ban hành Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến để hướng dẫn chi tiết các vấn đề liên quan đến việc tổ chức họp.</p> <p>3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến</p> <p>a. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được gửi cho tất cả các Cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 Điều lệ Công ty.</p> <p>b. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến phải chuẩn bị thêm tài liệu hướng dẫn cho các cổ đông đăng ký tham dự và biểu quyết trực tuyến. Tài liệu hướng dẫn được đăng tải trên website Công ty và/hoặc Hệ thống họp.</p> <p>4. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến</p> <p>a. Cổ đông sử dụng tài khoản truy cập hệ thống được xây dựng bởi Công ty hoặc đơn vị khác cung cấp dịch vụ tổ chức EHD/CD trực tuyến. Cổ đông có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và lưu giữ, bảo mật thông tin đăng nhập của chính mình.</p> <p>b. Cổ đông chỉ được cho phép tham dự cuộc họp trực tuyến khi và chỉ khi đã kê khai và xác thực</p>	
--	--	--	---	--



		<p>tư cách Cổ đông.</p> <p>5. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến</p> <p>Cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử cho cá nhân/tổ chức khác đảm bảo đầy đủ điều kiện theo quy chế do đơn vị phát hành phần mềm bỏ phiếu điện tử và thực hiện thông báo/ báo cáo theo quy định của đơn vị phát hành phần mềm đó.</p>	
		<p>6. Điều kiện tiến hành</p> <p>a. Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>b. Cổ đông được xem là dự họp khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:</p> <p>i) Tham dự họp trực tuyến bằng cách đăng nhập vào Hệ thống Đại hội đồng cổ đông trong thời gian diễn ra Đại hội đến thời điểm kết thúc biểu quyết và bầu cử. Cổ đông đăng nhập nhưng chưa biểu quyết hoặc đăng xuất Hệ thống Đại hội đồng cổ đông trong thời gian diễn ra Đại hội vẫn được tính là đã tham dự họp;</p> <p>ii) Cổ đông đã thực hiện bỏ phiếu từ xa, bỏ phiếu điện tử hoặc bỏ phiếu theo hình thức khác theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị áp dụng tại Đại hội đó.</p>	
		<p>7. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến</p> <p>a. Ban tổ chức sẽ chuẩn bị các thiết bị kỹ thuật hoặc phương tiện, cách thức để các Cổ đông có</p>	

			<p>thể thực hiện biểu quyết trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và/hoặc các cách thức điện tử khác và ghi nhận việc biểu quyết trực tuyến này của Cổ đông hoặc Người được ủy quyền dự họp đối với các nội dung của chương trình họp. Phương thức cụ thể sẽ tùy thuộc vào trang thiết bị điện tử mà Công ty sử dụng để phục vụ cho việc biểu quyết và sẽ được công bố cho các Cổ đông trước mỗi kỳ đại hội.</p> <p>b. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:</p> <p>- Cổ đông lựa chọn một trong ba phương án biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu/ biểu quyết.</p> <p>- Cổ đông tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống ghi nhận kết quả.</p> <p>c. Cách thức bỏ phiếu bầu cử:</p> <p>Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu: theo quy định của Điều lệ Công ty, việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.</p> <p>d. Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu trực tuyến</p> <p>- Trường hợp cổ đông không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như Cổ đông không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử nội dung đó.</p>
--	--	--	---

			<p>- Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Cổ đông có thể biểu quyết, bầu cử bỏ sung. Nếu cổ đông không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như Cổ đông không có ý kiến biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.</p>	
			<p>- Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử) bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bỏ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của Đại hội đó.</p>	
			<p>8. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến</p> <p>Khi cổ đông thực hiện biểu quyết/ bầu cử, số phiếu biểu quyết, phiếu bầu đều được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc số thẻ tán thành, số thẻ không tán thành và số thẻ không có ý kiến.</p>	
			<p>9. Thông báo kết quả kiểm phiếu</p> <p>Kết quả kiểm phiếu sẽ được thông báo ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sau khi hoàn thành xong việc kiểm phiếu và trước khi bế mạc cuộc họp, trừ khi Chủ tọa có quyết định khác.</p>	
			<p>10. Lập, công bố Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</p>	

			<p>Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông để cổ đông tham dự họp biểu quyết thông qua trước khi bế mạc Đại hội, đồng thời công bố thông tin theo quy định.</p>	
12	<p>Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p><b>Khoản 4 Điều 2:</b></p> <p>Trình tự, thủ tục họp DHDCEĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến được áp dụng theo quy định của pháp luật, đảm bảo đầy đủ các quyền lợi của cổ đông như hình thức họp trực tiếp</p>	<p><b>Điều 7:</b></p> <p>1. Bên cạnh việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp và/hoặc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, tùy theo tình hình thực tế mà Hội đồng quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.</p> <p>2. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a. Cổ đông có thể tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp tại địa điểm diễn ra đại hội hoặc tham dự họp thông qua hội nghị trực tuyến bằng các phương tiện công nghệ hiện đại. Việc đăng ký tham dự họp, ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo phương thức kết hợp này được thực hiện như sau:</p> <p>i) Đối với các Cổ đông tham dự họp cuộc họp trực tiếp: thực hiện theo quy định về việc họp theo hình thức hội nghị trực tiếp tại Quy chế này;</p> <p>ii) Đối với các Cổ đông tham dự họp qua hình thức trực tuyến: thực hiện theo quy định về việc họp theo hình thức trực tuyến tại Quy chế này.</p> <p>b. Hội đồng quản trị ban hành quy định hướng</p>	<p>Dựa trên Phụ lục II Mẫu Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ban hành kèm theo Thông t 116/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 155/2020/NĐ-CP.</p>

			<p>dẫn, Quy chế tổ chức họp Đại hội để hướng dẫn chi tiết các vấn đề liên quan đến việc tổ chức họp.</p> <p>3. Điều kiện tiến hành</p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo phương thức kết hợp này được tiến hành khi có tổng số Cổ đông/Người được ủy quyền của Cổ đông tham dự theo hình thức trực tiếp và trực tuyến đáp ứng tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>4. Cách thức bỏ phiếu</p> <p>Cổ đông có thể thực hiện việc bỏ phiếu bằng hình thức (i) bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội, (ii) gửi phiếu biểu quyết về cho người triệu tập cuộc họp bằng đường bưu điện/email/fax, (iii) biểu quyết trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hay cách thức điện tử khác.</p> <p>5. Cách thức kiểm phiếu</p> <p>a. Công ty sẽ áp dụng các công nghệ hiện đại để thực hiện việc kiểm phiếu của các Cổ đông. Việc kiểm phiếu sẽ được tính dựa trên (i) số lượng phiếu mà Cổ đông và/hoặc Người được ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và/hoặc các cách thức điện tử khác và (ii) số phiếu mà Cổ đông và/hoặc Người được ủy quyền của cổ đông biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp (được bỏ vào thùng phiếu); và (iii) số lượng Phiếu biểu quyết mà Cổ đông và/hoặc Người được ủy quyền của cổ đông gửi qua bưu điện, thư điện tử và fax.</p>
--	--	--	--

			<p>b. Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện tổng hợp tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của các cách thức trên theo từng nội dung chương trình hợp.</p> <p>6. Thông báo kết quả kiểm phiếu</p> <p>Kết quả kiểm phiếu sẽ được thông báo ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi hoàn thành xong việc kiểm phiếu và trước khi bế mạc cuộc họp.</p> <p>7. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Ban thư ký sẽ thực hiện lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngay tại cuộc họp và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi bế mạc. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung như quy định Điều 3 Quy chế này.</p> <p>8. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty và phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi được ban hành.</p>	
13	<b>Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b>	Không quy định	<p><b>Điểm h, q khoản 2 Điều 8:</b></p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật</p>	Bổ sung cho phù hợp thực tế kinh doanh.

			<p>Doanh nghiệp;</p> <p>q) Xây dựng trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; Ban hành các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý và quy trình thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc; Xây dựng, ban hành cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác;</p>	
14	<p><b>Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị;</b></p>	<p>Không quy định cụ thể</p>	<p><b>Điều 10:</b></p> <p>1. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và chứng khoán; đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>- Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>- Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p>	<p>Bổ sung chi tiết theo khoản 2 Điều 28 Điều lệ Công ty</p>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</li> </ul>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>2. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn, điều kiện chung như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</li> <li>- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;</li> <li>- Không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của công ty chứng khoán khác;</li> <li>- Chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.</li> <li>- Không được từng là thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng.</li> <li>- Khi bắt đầu nhiệm kỳ, tất cả thành viên Hội đồng quản trị đều phải đáp ứng đầy đủ những điều kiện theo yêu cầu của pháp luật, quy chế quản trị, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty. Trong nhiệm kỳ của mình, nếu có sự thay đổi thì các thành viên phải thông báo với Chủ tịch hội đồng quản trị. Tiêu chuẩn và điều</li> </ul> </li> </ul>	



			<p>kiện quy định tại Điều này đồng thời áp dụng cho những thành viên Hội đồng quản trị được bầu chọn bổ sung, thay thế.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành (thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;</li> <li>- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</li> <li>- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;</li> <li>- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;</li> <li>- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít</li> </ul>
--	--	--	--

			nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.	
			Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện.	
			Hội đồng quản trị phải thông báo tương hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.	
15	<b>Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị;</b>	Không quy định cụ thể	<p><b>Điều 11:</b></p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:</p> <p>a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;</p> <p>b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;</p>	Bổ sung làm rõ quy định đề cử, ứng cử thành viên HĐQT.

			<p>c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;</p> <p>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;</p> <p>e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;</p> <p>f. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;</p> <p>g. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;</p> <p>h. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;</p> <p>i. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên hoặc toàn bộ số ứng cử viên nếu cơ cấu Hội đồng quản trị có nhiều hơn 9 thành viên.</p> <p>2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc đề cử ứng cử viên theo quy định quy chế đề cử;</p>	
--	--	--	--	--

		<p>ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên, đề cử ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.</p>	
		<p>3. Việc đề cử ứng cử theo quy định tại khoản 1 và 2 nêu trên Người đề cử/ứng cử gửi hồ sơ đề cử ứng cử của mình đến Trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 13 ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông để xem xét. Hồ sơ bao gồm:</p> <p>a. Văn bản ứng cử/đề cử;</p> <p>b. Lý lịch của người được đề cử/ứng cử, bao gồm: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; Trình độ học vấn; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị hoặc đang ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác; Quan hệ của ứng viên với các Người có liên quan; Quan hệ của ứng viên với các đối tác kinh doanh chính của Công ty; Những thông tin liên quan tới tình hình tài chính của ứng viên và những vấn đề khác có thể có ảnh hưởng tới nhiệm vụ và tính độc lập của ứng viên với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Văn bản cam kết của ứng viên trong đó thể hiện: (i) ứng viên chấp nhận việc đề cử của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông; (ii) cam kết sẽ hành</p>	

			đồng, thực hiện công việc một cách trung thực, trung thành, cần trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị; (iii) cam kết về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được cung cấp.	
16	Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị	Không quy định cụ thể	<b>Điều 23:</b> 1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiêu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro. Số lượng thành viên của tiêu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiêu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiêu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiêu ban. 2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.	Bổ sung chi tiết theo Điều 36 Điều lệ Công ty.
17	Các hoạt động khác	Không quy định cụ thể	<b>Điều 28:</b> 1. Hội đồng quản trị có quyền mời Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Ban Kiểm soát có quyền tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có thể nêu ý kiến của	Dựa trên quy định tại Điều 6 Phụ lục II Mẫu Quy chế nội bộ về quản trị Công ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định

		<p>minh về tình hình hoạt động của Công ty nhưng không thực hiện quyền biểu quyết.</p> <p>2. Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo mọi hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại phiên họp Hội đồng quản trị.</p>	155/2020/ND-CP.
		<p>a) Tổng Giám đốc phải báo cáo thường kỳ về tình hình kinh doanh của công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị, tình hình thực hiện kiến nghị của Ban Kiểm soát và kế hoạch kinh doanh của kỳ tiếp theo.</p> <p>b) Tổng Giám đốc phải thông tin, báo cáo kịp thời, trung thực chính xác tất cả những vấn đề thuộc trách nhiệm được giao và những vấn đề khác có ảnh hưởng đến lợi ích của TVB.</p> <p>c) Tổng Giám đốc có thể báo cáo dưới mọi hình thức nhưng sau đó phải có báo cáo chính thức bằng văn bản.</p> <p>3. Hội đồng quản trị đánh giá, xem xét việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Tổng Giám đốc.</p> <p>a) Hội đồng quản trị chịu sự giám sát của Ban kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ của mình.</p> <p>b) Hội đồng quản trị được quyền đề nghị Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra hoặc tham gia cùng với đoàn kiểm tra, kiểm soát của Hội đồng quản trị.</p>	

		<p>c) Ban kiểm soát thông báo cho Hội đồng quản trị kế hoạch kiểm tra giám sát năm, kết quả kiểm tra, giám sát và các kiến nghị của Ban Kiểm soát. Khi nhận được kết quả kiểm tra và các kiến nghị của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị sẽ xem xét đề đưa ra kết luận và quyết định xử lý.</p> <p>Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các kết luận và quyết định xử lý của Hội đồng quản trị.</p>	
		<p>đ) Hội đồng quản trị có trách nhiệm xem xét và có biện pháp chỉnh sửa theo các kiến nghị của Ban Kiểm soát, đồng thời có trách nhiệm chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện các biện pháp cần thiết để thực hiện các kiến nghị này.</p> <p>e) Tổng Giám đốc có trách nhiệm tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản có liên quan của Hội đồng quản trị thì Tổng Giám đốc có trách nhiệm phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy có vấn đề không phù hợp thì Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo kịp thời với Hội đồng quản trị để xem xét điều chỉnh.</p>	
		<p>đ) Tổng Giám đốc trách nhiệm thực hiện những kiến nghị của Ban Kiểm soát hoặc Báo cáo với Hội đồng quản trị những điểm không thống nhất với các kiến nghị và thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị đồng thời thông báo cho Ban Kiểm soát những ý kiến chỉ đạo này.</p> <p>g) Tổng Giám đốc thông báo kịp thời cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát khi phát hiện</p>	

			những yếu kém, tồn tại, các sai phạm, rủi ro, thất thoát lớn về tài sản hoặc khi có những thay đổi trong hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại công ty.	
--	--	--	---	--



Số: 13/2022/TTr-HĐQT/TVB

Hà Nội, ngày 03 tháng 05 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

**Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua ngày 12/11/2021.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty (“Quy chế hoạt động HĐQT dự thảo”) để phù hợp với các quy định mới tại Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và thực tế hoạt động của Công ty với các nội dung chính như sau:

**❖ Nguyên tắc áp dụng:**

- Quy chế hoạt động HĐQT dự thảo được xây dựng, sửa đổi và bổ sung dựa trên Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 (“Điều lệ mẫu”);
- Kế thừa một số điểm đặc thù của Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

**❖ Nội dung chính của Điều lệ được sửa đổi, bổ sung**

- Các nội dung chính của Quy chế hoạt động của HĐQT được sửa đổi, bổ sung được quy định chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm theo Tờ trình này.

**Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:**

1. Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi, bổ sung. Quy chế hoạt động HĐQT mới có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế cho Quy chế hoạt động HĐQT hiện hành.
2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Công ty chủ động hoàn thiện, ký ban hành Quy chế hoạt động HĐQT mới theo quy định. Quy chế hoạt động HĐQT mới

sau khi được ban hành sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn:  
<https://tvsc.vn/quan-tri-doanh-nghiep/>.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Thanh Tùng**

### PHỤ LỤC III.

## TÓM TẮT MỘT SỐ NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG DỰ THẢO QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI SO VỚI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH

(ban hành kèm theo Tờ trình số 4.2/2022/TT-r-HDQT/TVB v/v sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty)

#### 1. Căn cứ sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT):

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 121/2021/TT-BTC Quy định về hoạt động của Công ty Chứng khoán;
- Quy chế mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng được quy định tại Phụ lục III ban hành kèm Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

#### 2. Nguyên tắc sửa đổi bổ sung:

- Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành;
- Các nội dung thay đổi được trình bày cụ thể tại Mục 3 Bảng tóm tắt này và không bao gồm các sửa đổi về chính tả, kết cấu điều khoản hoặc câu chữ để đảm bảo tính logic và không làm thay đổi ý nghĩa, nội dung của Dự thảo so với Quy chế hoạt động của HDQT hiện hành.

#### 3. Nội dung thay đổi:

Điều khoản đề xuất sửa	Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị cũ của Công ty	Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đề xuất sửa	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	Điều 5. 1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên.	Điều 5. 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 03 người, nhiều nhất là 11 người.	Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020
Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 7. 4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng	Điều 7. 5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ	Sửa đổi nội dung cho phù hợp với thực tiễn

	<p>quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn <b>10 ngày</b> kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn.</p>	<p>chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn <b>15 ngày</b> kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn.</p>	<p>hoạt động.</p>
	<p>Không quy định</p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:</p> <p>a) Đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty trước Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đại diện Công ty xác lập và thực hiện giao dịch của Công ty theo quy định của pháp luật, đại diện Công ty ký kết các hợp đồng của Công ty với các cá nhân/ tổ chức, đại diện hợp pháp của chủ tài khoản đối với các tài khoản của Công ty mở tại các tổ chức tín dụng, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, mức lương, thù lao, các lợi ích khác, ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động đối với các chức danh quản lý, điều hành mà Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị hoặc Quy định nội bộ quy định thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, các chức đối với</p>	<p>Căn cứ khoản 4 Điều 32 Điều lệ mới.</p>

		<p>c) Các quyền và nhiệm vụ khác của người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Bộ luật dân sự, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành.</p>	
<p><b>Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường</b></p>	<p><b>Điều 13.</b> Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này</p>	<p><b>Điều 13.</b> Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này</p>	<p>Sửa đổi nội dung cho phù hợp với thực tiễn hoạt động.</p>
<p><b>Cuộc họp Hội đồng quản</b></p>	<p><b>Điều 15.</b></p>	<p><b>Điều 15.</b></p>	<p>Sửa đổi thời gian cho</p>

<p><b>trị</b></p>	<p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là <b>03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác</b>. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p>	<p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là <b>01 ngày làm việc trước ngày họp</b>. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên</p>	<p>phù hợp với thực tiễn hoạt động.</p>
<p><b>Lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản</b></p>	<p>Không quy định</p>	<p><b>Điều 15.</b> 12. Hội đồng quản trị có thể lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đề thông qua Nghị quyết của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty</p>	

Số: 14/2022/TTr-HĐQT/TVB

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung  
thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của ông Nguyễn Tiến Sơn ngày 06/05/2022;
- Căn cứ Thông báo về việc ứng cử, đề cử nhân sự tham gia danh sách bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số ..../2022/NQ-HĐQT/TVB về việc thông qua kết quả ứng cử, đề cử của cổ đông, nhóm cổ đông và việc đề cử thành viên HĐQT;
- Căn cứ Biên bản họp Ban Kiểm soát về việc thông qua việc đề cử thành viên BKS.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt kính trình ĐHCĐ xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát như sau:

**I. Đối với Hội đồng quản trị:**

1. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với các cá nhân:

- Ông Nguyễn Tiến Sơn, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhiệm kỳ 2019-2023 do ông Sơn đã có Đơn xin từ nhiệm ngày 06/5/2022 vì lý do sức khỏe.
- Ông Đỗ Đức Nam, Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 do không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 34 Điều lệ Công ty.
- Ông Đỗ Thanh Hà, Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025 do ông Hà đã có Đơn xin từ nhiệm ngày 25/06/2022 vì lý do cá nhân.

2. Trên cơ sở Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với các ông Nguyễn Tiến Sơn, Đỗ Đức Nam nêu trên và ông Phan Lê Thành Long, Thành viên Hội đồng quản trị đã hết nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua



việc bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị trong đó có ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập để đảm bảo số lượng thành viên và cơ cấu quản trị của Hội đồng quản trị Công ty.

## II. Đối với Ban Kiểm soát

1. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phạm Đức Minh do ông Minh có đơn từ nhiệm ngày 24/06/2022 vì lý do cá nhân.
2. Trên cơ sở Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phạm Đức Minh nêu trên, *Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát để đảm bảo số lượng thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.*

## III. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Căn cứ Thông báo ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và kết quả đề cử, ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông; căn cứ vào năng lực, phẩm chất, uy tín và điều kiện có thể hoàn thành chức trách nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nếu được bầu của các nhân sự; đối chiếu với tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo danh sách các ứng viên dưới đây:

STT	Tên thành viên	Chức danh	Nhiệm kỳ
1.	Phan Lê Thành Long	Thành viên HĐQT độc lập	2022 - 2026
2.	Phạm Văn Khiêm	Thành viên HĐQT độc lập	2022 - 2026
3.	Dương Phan Hương Lan	Thành viên Ban kiểm soát	2022 - 2026

(Số yếu lý lịch, bản công khai lợi ích liên quan, bảng kê khai người liên quan của các ứng viên được đính kèm tờ trình này).

Trân trọng kính trình./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu PC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Thanh Tùng





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

**1. Về Bản thân:**

- Họ và tên: **PHAN LÊ THÀNH LONG**

- Ngày tháng năm sinh: 11/09/1979

- Quốc tịch: Việt Nam

- Nơi thường trú hiện nay: TL 05-18 Vinhomes Riverside Harmony, P. Việt Hưng, Q. Long Biên, TP. Hà Nội

- Số chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu: 001079025356

- Ngày, tháng, năm và nơi cấp Chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu: 08/08/2019 – : Cục CS QLHC về TTXH

**2. Quá trình hoạt động của bản thân:**

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ nắm giữ
Từ 08/2001 → 2006	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	Kiểm toán viên cao cấp
Từ 2006 → 2015	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc gia	Phó Tổng Giám đốc
Từ 08/2015 → nay	Công ty TNHH OIA Global Việt Nam	Thành viên HĐQT
Từ 7/2015 → 2021	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt	Phó Tổng Giám đốc
Từ 06/2014 → nay	Viện Kế toán Quản trị Công chứng Úc (CMA Australia)	Giám đốc Văn phòng Việt Nam
Từ 03/2018 → 2022	Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt	Thành viên HĐQT độc lập
Từ 11/2021 → nay	Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD)	Tổng Giám đốc
Từ 12/2021 → nay	Công ty TNHH Kiểm toán SCS Global	Phó Giám đốc
Từ 04/2021 → nay	Công ty Cổ phần Siam Brother Việt Nam	Thành viên HĐQT

- Trình độ học vấn, nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ (ghi rõ khóa học, thời gian đào tạo):

STT	Bằng cấp/ chứng chỉ	Thời gian đào tạo
1	Thạc sĩ tài chính kế toán	Thạc sĩ

**3. Danh sách người có liên quan:** (ghi rõ thông tin của Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu và công ty bản thân đang là người đại diện theo pháp luật, thành viên HĐQT/ thành viên HĐQT/ người đại diện theo pháp luật hoặc nắm giữ trên 10% vốn điều lệ của công ty đó):

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số GCNĐKDN, GPĐD hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng cổ phiếu, TLSH	Mối quan hệ
1	Phan Văn Chính	Quản trị viên	1	Bố đẻ
2	Lê Thị Vân	Quản trị viên	1	Mẹ đẻ
3	Phan Lê Duy Khánh	Quản trị viên	1	Em ruột
4	Nguyễn Thị Thanh Hào	Số CMND: 000000-0103774450 Ngày cấp: 09/11/2011 Nơi cấp: B.Đ.Đ.Đ.	222.000	Vợ
5	Phan Thành Đức	(Còn nhỏ)	1	Con trai
6	Phan Bình Minh	(Còn nhỏ)	1	Con trai
7	Công ty Cổ phần Siam Brother Việt Nam	-	-	Tổ chức có liên quan
8	Công ty TNHH OIA Global Việt Nam	-	-	Tổ chức có liên quan

#### 4. Cam kết trước pháp luật:

Cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản khai này.

**5. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt: (nếu có)<sup>1</sup>:** Thành viên HĐQT độc lập CTCP Chứng khoán Trí Việt nhiệm kỳ 2018 – 2022.

**6. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: (nếu có)<sup>2</sup>:** Không

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Phan Lê Thành Long**

<sup>1</sup> Kê khai trong trường hợp: là người đang làm việc cho TVB, công ty con của TVB, hoặc từng làm việc cho TVB, công ty con của TVB ít nhất 03 năm liền trước đó; Hướng thù lao từ TVB trong vòng 05 năm liền trước đó;

<sup>2</sup> Kê khai trong trường hợp: là Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên tại công ty chứng khoán khác.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**1. Về Bản thân:**

- Họ và tên: Phạm Văn Khiêm
- Ngày tháng năm sinh: 27/04/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi thường trú hiện nay: [Redacted]
- Số chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu: [Redacted]
- Ngày, tháng, năm và nơi cấp Chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu: [Redacted]

**2. Quá trình hoạt động của bản thân:**

Từ năm 18 tuổi đến nay	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Tóm tắt đặc điểm chính
Từ năm 1993 – 1999	Giảng viên Trường Đại học Tổng Hợp Hà Nội	Giảng viên khoa Toán Tin
Từ năm 2000 - 2004	Cán bộ Viện nghiên cứu Điện tử Tin học Tự động hóa	Cán bộ
Từ năm 2004 – 2010	Cán bộ Tổng công ty Điện lực Việt Nam	Cán bộ
Từ năm 2014 – 2021	Trung tâm Unesco tư vấn và đào tạo tầm nhìn	Phó Giám đốc
Từ năm 2021 – Nay	Hội Địa lý môi trường Việt Nam – Tư vấn và đào tạo tầm nhìn	Chủ tịch

- Trình độ học vấn, nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ (ghi rõ khóa học, thời gian đào tạo):

STT	Bằng cấp/ chứng chỉ	Thời gian đào tạo
1	Cử nhân Khoa lý Đại học Tổng hợp Hà Nội	Tốt nghiệp năm 1993
2	Thạc sĩ Khoa học Vật lý Vô tuyến	Tốt nghiệp năm 1998

**3. Danh sách người có liên quan:** (ghi rõ thông tin của Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu và công ty bản thân đang là người đại diện theo pháp luật, thành viên HĐQT/ thành viên HĐQTV/ người đại diện theo pháp luật hoặc nắm giữ trên 10% vốn điều lệ của công ty đó):

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số GCNĐKDN, GPHĐ hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng cổ phiếu, TLSH	Mối quan hệ
1	Phạm Thị Tâm	Số CMND/CCCD: [Redacted]	0	Mẹ đẻ

		Ngày cấp: ■■■■■ Nơi cấp: ■■■■■		
2	Phạm Văn Đán	Đã mất	-	Bố đẻ
3	Phạm Quang Thao	Số CMND/CCCD: ■■■■■ Ngày cấp: ■■■■■ Nơi cấp: ■■■■■	0	Anh trai
4	Phạm Văn Thúc	Số CMND/CCCD: ■■■■■ Ngày cấp: ■■■■■ Nơi cấp: ■■■■■	0	Anh trai
5	Hà Thị Hằng	Số CMND/CCCD: ■■■■■ Ngày cấp: ■■■■■ Nơi cấp: ■■■■■	0	Vợ
6	Phạm Hoa Đường	Số CMND/CCCD: ■■■■■ Ngày cấp: ■■■■■ Nơi cấp: ■■■■■	0	Con trai
7	Hà Tân Cương	Đã mất	-	Bố vợ
8	Hà Thị Cẩm	Số CMND/CCCD: ■■■■■ Ngày cấp: ■■■■■ Nơi cấp: ■■■■■	0	Mẹ vợ

**4. Cam kết trước pháp luật:**

Cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản khai này.

**5. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt: (nếu có)<sup>1</sup>:** Không

**6. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: (nếu có)<sup>2</sup>:** Không

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Phạm Văn Khiêm**

<sup>1</sup> Kê khai trong trường hợp: là người đang làm việc cho TVB, công ty con của TVB, hoặc từng làm việc cho TVB, công ty con của TVB ít nhất 03 năm liền trước đó; Hướng thủ lao từ TVB trong vòng 05 năm liền trước đó;

<sup>2</sup> Kê khai trong trường hợp: là Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên tại công ty chứng khoán khác.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**1. Về Bản thân:**

- Họ và tên: DƯƠNG PHAN HƯƠNG LAN
- Ngày tháng năm sinh: 01/10/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi thường trú hiện nay: P.2502, T02, C37 Bắc Hà, số 17 Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Số chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu: 042179000568
- Ngày, tháng, năm và nơi cấp Chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/04/2021.

**2. Quá trình hoạt động của bản thân:**

Từ năm 18 tuổi đến nay	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Tóm tắt đặc điểm chính
Từ năm 1997-2001	Sinh viên trường Đại học Kinh tế quốc dân	Sinh viên
Từ năm 2001-2005	Chi nhánh Công ty Kiểm toán và Tư vấn (A&C) tại Hà Nội	Kiểm toán viên
Từ năm 2005-2006	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam	Chuyên viên Ban Hợp tác quốc tế
Từ năm 2007	Công ty CP Chứng khoán Seabank	Chuyên viên phòng Tư vấn Tài chính doanh nghiệp
Từ năm 2007-2008	Công ty CP Chứng khoán VNDirect	Chuyên viên phòng Tư vấn Tài chính doanh nghiệp
Từ năm 2008-2010	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Trưởng bộ phận Tư vấn Tài chính doanh nghiệp
Từ năm 2011-2016	Công ty CP Bệnh viện Thái Thịnh	Phó Giám đốc
Từ năm 2017-2021	Công ty TNHH Saigon Smile	Giám đốc Tài chính
Từ năm 2021- tháng 5.2022	Công ty CP Chứng khoán Trí Việt	Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ
Từ tháng 6.2022-nay	Công ty CP Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt	Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ

- Trình độ học vấn, nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ (ghi rõ khóa học, thời gian đào tạo):

STT	Bằng cấp/ chứng chỉ	Thời gian đào tạo
1	Chứng chỉ kiểm toán viên – CPA Việt Nam	2009
2	Thạc sĩ quản trị kinh doanh – CFVG	2005-2007
3	Cử nhân kinh tế, khoa Kế toán – Kiểm toán Đại học Kinh tế quốc dân	1997-2001

**3. Danh sách người có liên quan:** (ghi rõ thông tin của Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu và công ty bản thân đang là người đại diện theo pháp luật, thành viên HĐQT/ thành viên HĐQT/ người đại diện theo pháp luật hoặc nắm giữ trên 10% vốn điều lệ của công ty đó):

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng cổ phiếu tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (TVB)	Mối quan hệ
1	Dương Kim Chuẩn	■■■■■■■■■■	0	Bố
2	Phan Thị Thanh Huyền	■■■■■■■■■■	0	Mẹ
3	Dương Anh Tuấn	■■■■■■■■■■	0	Em trai
4	Trần Thị Diệu Linh	■■■■■■■■■■	0	Em dâu

**4. Cam kết trước pháp luật:**

Cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản khai này.

**5. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt:** Không

**6. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:** Không có.

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Phan Hương Lan**